



**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỔNG CỤC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI**

TÀI LIỆU

**CUNG CẤP KIẾN THỨC, KỸ NĂNG PHÒNG CHỐNG
BÃO, LŨ, HẠN HÁN TRONG TRƯỜNG HỌC**

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU

PHẦN 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU.....1

1. Cơ sở pháp lý:.....1

2. Mục đích của tài liệu.....1

2.1. Mục tiêu chung:..... 1

2.2. Mục tiêu cụ thể.....2

3. Đối tượng và phạm vi sử dụng tài liệu:2

PHẦN 2: CÁC KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI TRONG TRƯỜNG HỌC3

I. KHÁI NIỆM CƠ BẢN3

1. Phòng chống thiên tai3

2. Công trình phòng chống thiên tai:.....4

3. Tình trạng dễ bị tổn thương.....4

4. Đối tượng dễ bị tổn thương:6

5. Năng lực phòng chống thiên tai:6

6. Rủi ro thiên tai:.....7

7. Cấp độ rủi ro thiên tai:.....7

8. Đánh giá RRTT DVCD:.....8

9. Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.....9

10. Khái niệm về bình đẳng giới và hoà nhập đối tượng DBTT:.....10

II. HỆ THỐNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ PCTT LIÊN QUAN ĐẾN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO.....11

1. Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/202011

2. Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến 2030, tầm nhìn đến năm 2050.12

3. Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030”.....12

4. Quyết định số 3162/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-202513

5. Quyết định số 329/QĐ-BGDĐT ngày 25/11/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án: “Thông tin, tuyên truyền về ứng phó với BĐKH và phòng, chống thiên tai trong trường học giai đoạn 2013-2020.....13

III. HỆ THỐNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI.....14

1. Hệ thống phòng chống thiên tai Việt Nam.....14

2. Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT:.....15

3. Ban Chỉ huy PCTT&TKCN Bộ, ngành:16

4. Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp địa phương:.....16

PHẦN 3. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG BÃO, LŨ, HẠN HÁN CẦN THỰC HIỆN TRONG TRƯỜNG HỌC18

I. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG BÃO, ATNĐ.....	18
1. Nhận diện thiên tai bão, ATNĐ.....	18
1.1. Đặc điểm:.....	18
1.2. Điều kiện hình thành:	21
1.3. Ảnh hưởng của bão và áp thấp nhiệt đới:.....	21
2. Hoạt động phòng chống bão, ATNĐ:	22
II. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG Lũ LỤT.....	28
1. Nhận diện thiên tai lũ lụt	28
1.1. Đặc điểm:.....	28
1.2. Điều kiện hình thành:	28
1.3. Ảnh hưởng của lũ lụt	29
2. Hoạt động phòng chống lũ lụt:	30
III. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG HẠN HÁN.....	38
1. Nhận diện thiên tai hạn hán	38
1.1. Đặc điểm.....	38
1.2. Điều kiện hình thành:	38
1.3. Ảnh hưởng của hạn hán:.....	38
2. Hoạt động phòng chống hạn hán:	40
PHẦN 4: PHƯƠNG PHÁP ĐƯA NỘI DUNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA.....	45
1. Mục tiêu	45
1.1. Kiến thức PCTT học sinh cần đạt được:	45
1.2. Kỹ năng PCTT học sinh cần đạt được:	45
1.3. Thái độ của học sinh tham gia vào các hoạt động PCTT ở nhà trường, gia đình, cộng đồng.	45
2. Phương pháp đưa nội dung PCTT vào trong hoạt động ngoại khóa	46
2.1. Nội dung giáo dục thiên tai trong các hoạt động ngoại khóa.....	46
2.2. Một số hình thức tổ chức đưa nội dung PCTT vào hoạt động ngoại khóa	46
2.2.1. Sử dụng tài liệu trực quan	46
2.2.2. Sử dụng trò chơi	52
2.2.3. Dự án tìm hiểu, trải nghiệm về thiên tai.....	53
2.2.4. Sử dụng hoạt động diễn tập.....	54
PHẦN 5 – PHỤ LỤC.....	56
1. Bài giảng, chiếu phim về thiên tai.....	57
2. Vẽ tranh	58
3. Viết văn/Thi viết văn.....	58
4. Làm túi dụng cụ khẩn cấp.....	59
5. Dự án làm phim tài liệu về lũ lụt	60
6. Trò chơi “Rung chuông vàng”	61
6.1. Mục tiêu.....	61
6.2. Tổ chức trong phạm vi trong lớp học	61
6.3. Tổ chức phạm vi cấp trường.....	62

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

UBND	Ủy ban nhân dân
NN&PTNT	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
KTXH	Kinh tế xã hội
PCTT	Phòng chống thiên tai
PCTT&TKCN	Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn
GD&ĐT	Giáo dục và đào tạo
RRTT	Rủi ro thiên tai
DBTT	Dễ bị tổn thương
RRTT DVCD	Rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng
NKT	Người khuyết tật
BĐKH	Biến đổi khí hậu
ATNĐ	Áp thấp nhiệt đới
CSVC	Cơ sở vật chất
GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
Đề án 553	Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030”

LỜI MỞ ĐẦU

Những năm gần đây, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nên thiên tai có diễn biến ngày càng phức tạp, bất thường, có xu thế ngày càng gia tăng cả về phạm vi và cường độ, gây ảnh hưởng trực tiếp tới các đối tượng trong xã hội. Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, thiên tai gây nặng nề về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đe dọa trực tiếp đến sự an toàn của giáo viên và học sinh.

Với hơn 25 triệu thầy cô giáo, học sinh, sinh viên cùng cơ sở vật chất rất hơn 42.000 trường học của 5 cấp học trải khắp đất nước, trường học đóng vai trò tích cực trong việc cầu nối, truyền đạt thông tin đồng thời là trung tâm cung cấp kiến thức và kỹ năng cho học sinh hiệu quả nhất nhưng khi thiên tai xảy ra thì đây cũng là khu vực chịu tổn thương rất lớn. Chính vì vậy, việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong ngành giáo dục có ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Giáo viên và học sinh cần được trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để có thể đảm bảo an toàn cho bản thân khi thiên tai xảy ra, từ đó góp phần nâng cao nhận thức cho cộng đồng, xã hội.

Thực hiện Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030”, Tổng cục Phòng chống thiên tai phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn cuốn tài liệu “Cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng chống bão, lũ, hạn hán trong trường học” nhằm chia sẻ kiến thức phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai tới cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo, người học và người lao động trong nhà trường, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

Trong quá trình soạn thảo, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan nên sẽ không tránh khỏi thiếu sót, Tổng cục rất mong nhận được sự góp ý, đóng góp cho cuốn Tài liệu để tiếp tục hoàn thiện hơn.

PHẦN 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Địa chất và Khoáng sản số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

- Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí Thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Nghị quyết 76/2018 NQ-CP ngày 18/6/2018 về công tác phòng, chống thiên tai.

- Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030”

- Quyết định số 3162/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch PCTT Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-2025.

- Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Bộ Giáo dục và Đào tạo số 3485/CTPH-BNNPTNT-BGDĐT ngày 08/5/2018 về phòng chống thiên tai trong ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018 – 2023.

2. Mục đích của tài liệu

2.1. Mục tiêu chung:

Nâng cao nhận thức, năng lực PCTT cho cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên, người học (bao gồm học sinh từ tiểu học đến đại học) và người lao động trong nhà trường để xây dựng, triển khai các hoạt động đảm bảo trường học an toàn trước thiên tai, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Cung cấp kiến thức và kỹ năng cơ bản về phòng chống bão, lũ, hạn hán nhằm nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ lực lượng PCTT của trường học xây dựng, triển khai kế hoạch, phương án ứng phó với thiên tai trong trường học và tham gia công tác PCTT chung của địa phương.

- Hỗ trợ nhà trường chủ động tham gia, phối hợp với các cơ quan, lực lượng phòng chống thiên tai thực hiện các hoạt động PCTT tại địa phương

3. Đối tượng và phạm vi sử dụng tài liệu:

- Đối tượng chính: Cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo, người học (bao gồm học sinh từ tiểu học đến đại học) và người lao động trong nhà trường.

- Đối tượng khác: Cán bộ làm công tác PCTT&TKCN các cấp; cơ quan quản lý trong ngành giáo dục; các tổ chức Hội và đoàn thể; Cha mẹ học sinh.

PHẦN 2: CÁC KIẾN THỨC CƠ BẢN

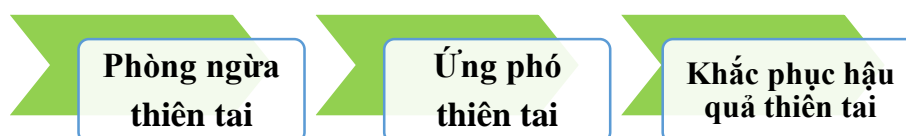
VỀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI TRONG TRƯỜNG HỌC

I. KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1. Phòng chống thiên tai

a. Khái niệm:

Phòng chống thiên tai là quá trình mang tính hệ thống gồm các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai (*Điều 3, Luật phòng, chống thiên tai*).



b. Giải thích:

- Các hoạt động phòng ngừa thiên tai được thực hiện trước khi thiên tai xảy ra và được quy định tại Điều 13 - Nội dung phòng ngừa thiên tai của Luật PCTT

- Các hoạt động ứng phó thiên tai là các hoạt động hỗ trợ khẩn cấp được thực hiện trong hoặc ngay sau khi thiên tai xảy ra và được quy định tại Điều 26 - Các biện pháp cơ bản ứng phó thiên tai của Luật PCTT

- Các hoạt động khắc phục hậu quả sau thiên tai là hoạt động khôi phục, cải thiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, chương trình, hoạt động dạy học được thực hiện sau khi thiên tai xảy ra. Các hoạt động được quy định tại Điều 30 - Hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai của Luật PCTT.

c. Một số ví dụ:

- Hoạt động phòng ngừa thiên tai: Tổ chức tập huấn cho giáo viên các kiến thức, kỹ năng về PCTT; Hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng tránh bão, ATNĐ; Tổ chức đánh giá RRTT DVCD (Rủi ro thiên tai, tình trạng DBTT và năng lực PCTT) trong trường học; Phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai của địa phương.

- Hoạt động ứng phó thiên tai: Di chuyển máy tính, bàn ghế, sách vở tới nơi an toàn ngay khi nhận được thông tin bão, ATNĐ; Nhà trường thông báo cho học sinh nghỉ học khi có chỉ đạo từ chính quyền; tổ chức chằng, chống phòng học, bảo vệ tài sản của trường và phối hợp với chính quyền địa phương sơ tán người dân tránh trú an toàn trong trường học.

- Hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai: Thống kê, đánh giá thiệt hại xảy ra, vệ sinh trường lớp; Sửa chữa cơ sở vật chất bị hư hỏng trong trường học.

2. Công trình phòng chống thiên tai:

a. Khái niệm:

Công trình phòng chống thiên tai là công trình do Nhà nước, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng phục vụ PCTT.

Công trình PCTT bao gồm: Trạm quan trắc khí tượng, thủy văn, hải văn, địa chấn, cảnh báo thiên tai; công trình đê điều, hồ đập, kè, chống úng, chống hạn, chống xâm nhập mặn, chống sạt lở, chống sụt lún đất, chống lũ quét, chống sét; khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền, nhà kết hợp sơ tán dân và công trình khác phục vụ phòng, chống thiên tai.¹

b. Giải thích:

Các công trình dân sinh kinh tế (Nhà văn hoá, trường học, trụ sở các cơ quan, tổ chức,...) được kết hợp làm nơi sơ tán dân phải đảm bảo an toàn, kiên cố; nhu yếu phẩm phải đảm bảo về số lượng, chất lượng, phù hợp với nhu cầu đối tượng (đặc biệt là phụ nữ/trẻ em gái, người cao tuổi, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, phụ nữ nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người bệnh hiểm nghèo,..), đảm bảo điều kiện sinh hoạt, vệ sinh (có nhà vệ sinh cho nam/nữ, dễ tiếp cận cho người cao tuổi, NKT) cho mọi đối tượng người dân.

- Với gió bão, ATNĐ: Nhà kết hợp PCTT phải đảm bảo kỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng (Văn bản số 1145/BXD-KHCN ngày 28/5/2015 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn nhà an toàn theo các cấp bão).

- Với lũ, lụt: Nền nhà phải cao hơn mức nước lũ lịch sử quy định tại địa phương; nền đảm bảo chống trơn, trượt; đảm bảo dễ dàng tiếp cận, đi lại cho đối tượng DBTT (đặc biệt NKT, người cao tuổi).

3. Tình trạng dễ bị tổn thương

a. Khái niệm: Tình trạng dễ bị tổn thương là những đặc điểm và hoàn cảnh của một cộng đồng, môi trường hoặc tài sản dễ bị ảnh hưởng của các tác động bất lợi từ thiên tai.

Đối với trường học: Tình trạng dễ bị tổn thương là những đặc điểm và hoàn cảnh của trường học, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, các tài sản liên quan khác dễ bị ảnh hưởng của các tác động bất lợi từ thiên tai.

¹ Khoản 1, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đê điều

b. Giải thích:

- Tình trạng dễ bị tổn thương (hay còn gọi là điểm yếu, điểm hạn chế) được đánh giá về: Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Tổ chức nhà trường; Nhận thức, kinh nghiệm của cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ, người lao động trong trường.

- Đặc điểm, hoàn cảnh của trường học: Quy mô dạy học, cấp học; bán trú, nội trú; chuyên biệt, bán hoà nhập, hoà nhập (Đặc điểm); Vị trí địa lý trường học (Khu vực thành thị/nông thôn, phường/xã phát triển hay chưa phát triển, ở trên khu vực cao, nền đất vững chắc, không/ít bị ngập, có nằm gần vách núi/đồi, có nằm gần nhà máy công nghiệp, khu chứa vật liệu dễ cháy nổ, trường xa nhà các học sinh,...)

- Tổ chức nhà trường:

+ Cơ chế tổ chức, nhân lực (Cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, học sinh, người lao động trong trường)

+ Nhà trường đã có phương án ứng phó thiên tai sát với thực tiễn và khả thi, tổ chức diễn tập PCTT, phối hợp chặt chẽ với địa phương trong PCTT của địa phương, quy định và phân giao trách nhiệm vụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, phụ huynh học sinh, người giám hộ, người lao động trong trường...

+ Nhà trường có kế hoạch hoặc đưa nội dung PCTT vào trong các hoạt động dạy học chính khoá hoặc ngoại khoá; các tài liệu hướng dẫn PCTT cho trường học, học sinh và phụ huynh học sinh, người giám hộ theo các loại hình thiên tai điển hình tại địa phương.

- Nhận thức, kinh nghiệm của cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ, người lao động trong trường.

+ Cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, người lao động trong trường: Kiến thức về PCTT, kỹ năng đảm bảo an toàn cho trường học, an toàn cho học sinh (sơ cấp cứu, chủ động sơ tán học sinh,...); Cán bộ quản lý hoặc bộ phận chuyên trách/kiêm nhiệm về PCTT của nhà trường có phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy PCTT&TKCN địa phương,...

+ Học sinh: Kiến thức, kỹ năng cơ bản PCTT trong trường học và nơi sinh sống; Tự giác, chủ động và hỗ trợ, thương yêu giúp đỡ nhau khi bạn học gặp khó khăn,...

+ Phụ huynh học sinh, người giám hộ: Thường xuyên nghe thông tin cảnh báo, thông báo của nhà trường về thời gian nghỉ học do thiên tai hoặc tiếp tục hoạt động dạy học sau thiên tai; Chủ động phối hợp với nhà trường (Cán bộ quản lý hoặc bộ phận chuyên trách/kiêm nhiệm về PCTT của nhà trường) trong các hoạt động PCTT trường học, xây dựng trường học an toàn hoặc liên lạc cung cấp, chia sẻ hoặc hỏi thông tin về tình hình con em mình ở nhà và ở trường trước, trong và sau thiên tai,....

4. Đối tượng dễ bị tổn thương:

Khái niệm: Đối tượng dễ bị tổn thương: là nhóm người có đặc điểm và hoàn cảnh khiến họ dễ bị ảnh hưởng từ thiên tai và khó phục hồi hơn so với những nhóm người khác trong cộng đồng (khoản 4 Điều 3 Luật PCTT).

Đối tượng dễ bị tổn thương bao gồm trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo và người nghèo.

5. Năng lực phòng chống thiên tai:

a. Khái niệm chung: Năng lực phòng, chống thiên tai là tổng hợp các nguồn lực, điểm mạnh, và các điều kiện và đặc tính sẵn có trong cộng đồng, tổ chức và xã hội có thể được sử dụng nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

Đối với trường học: Năng lực PCTT của trường học là tổng hợp tất cả các nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phương tiện, thế mạnh hiện có của nhà trường (Nhân lực; Tổ chức nhà trường; Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học) có thể sẵn sàng sử dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả và nhanh chóng phục hồi hoạt động giáo dục, đào tạo sau thiên tai.

b. Giải thích:

- Năng lực phòng, chống thiên tai là khả năng chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, thực hiện tốt phương châm "4 tại chỗ", khắc phục hậu quả nhanh chóng, hiệu quả, trong đó lấy phòng tránh là chính.

- Năng lực phòng, chống thiên tai (hay còn gọi là điểm mạnh) được xác định trên cơ sở đánh giá điểm mạnh: Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Tổ chức nhà trường; Nhận thức, kinh nghiệm của cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ, người lao động trong trường.

- Nội dung về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Tổ chức nhà trường; Nhận thức, kinh nghiệm của cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội,

học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ, người lao động trong trường tương tự như mục “Tình trạng dễ bị tổn thương” nhưng được phân tích, đánh giá là điểm mạnh của trường.

6. Rủi ro thiên tai:

a. Khái niệm chung: Rủi ro thiên tai là thiệt hại mà thiên tai có thể gây ra về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và hoạt động kinh tế - xã hội.

Đối với trường học: Rủi ro thiên tai là thiệt hại mà thiên tai có thể gây ra về người (trẻ em có thể bị chết, bị thương, bị mất tích), cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (phòng học, phòng chức năng công vụ, nhà ở tập thể, nhà bán trú, các thiết bị giáo dục có thể bị hư hỏng; chương trình, hoạt động dạy học có thể bị gián đoạn; vệ sinh, môi trường của nhà trường (Số điểm/trường học có thể bùng phát một số dịch bệnh sau thiên tai).

b. Giải thích:

Rủi ro thiên tai là thiệt hại có thể xảy ra theo 03 lĩnh vực (An toàn, sức khỏe, tâm lý; Hoạt động dạy học; Vệ sinh, môi trường trường học). Mỗi lĩnh vực sẽ được đánh giá tình trạng DBTT, năng lực PCTT theo khía cạnh (Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Tổ chức nhà trường; Nhận thức, kinh nghiệm, thái độ, động cơ về PCTT của cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ, người lao động trong trường.

$$\text{RỦI RO THIÊN TAI} = \frac{\text{LOẠI HÌNH THIÊN TAI} \times \text{TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỔN THƯƠNG}}{\text{NĂNG LỰC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI}}$$

Với mỗi loại hình thiên tai, rủi ro thiên tai sẽ giảm khi năng lực PCTT cao, tình trạng dễ bị tổn thương thấp và ngược lại.

7. Cấp độ rủi ro thiên tai:

a. Khái niệm:

Cấp độ rủi ro thiên tai là sự phân định mức độ thiệt hại do thiên tai có thể gây ra về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và hoạt động kinh tế - xã hội.²

b. Giải thích:

² Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

Tiêu chí phân cấp độ rủi ro thiên tai bao gồm: Cường độ hoặc mức độ nguy hiểm của thiên tai; Phạm vi ảnh hưởng; Khả năng gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản, công trình hạ tầng và môi trường

Cấp độ rủi ro của mỗi loại thiên tai được phân tối đa thành 05 cấp và được gắn với một màu đặc trưng, theo mức độ tăng dần của rủi ro thiên tai.

Bảng 1 - Màu sắc của cấp độ rủi ro thiên tai

Cấp độ rủi ro thiên tai	Màu sắc đặc trưng	Mức độ rủi ro
Cấp 1	Xanh dương nhạt	Nhỏ
Cấp 2	Vàng nhạt	Trung bình
Cấp 3	Da cam	Lớn
Cấp 4	Đỏ	Rất lớn
Cấp 5	Tím	Thảm họa

Cấp độ rủi ro thiên tai với các loại hình thiên tai được quy định cụ thể tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

8. Đánh giá RRTT DVCD:

a. Khái niệm chung: Đánh giá RRTT-DVCD là quá trình thu thập, tổng hợp và phân tích thông tin có sự tham gia của người dân về: các loại hình thiên tai, tình trạng dễ bị tổn thương và năng lực phòng, chống thiên tai tại địa phương nhằm xác định mức độ rủi ro thiên tai của cộng đồng.

Đối với trường học: Đánh giá rủi ro thiên tai trong trường học là quá trình thu thập, tổng hợp và phân tích thông tin có sự tham gia của cán bộ, giáo viên trường (cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, người lao động trong trường), học sinh và phụ huynh học sinh, người giám hộ về: Các loại hình thiên tai, tình trạng DBTT và năng lực PCTT của trường nhằm xác định mức độ RRTT của trường học.

b. Giải thích:

- Đánh giá RRTT DVCD nhằm giúp cán bộ quản lý, lực lượng PCTT trong trường và giáo viên, cán bộ trong trường:

- + Xác định những thiên tai đã, có nguy cơ xảy ra đối với trường học.
- + Xác định được các yếu tố dễ bị tổn thương của trường học trước thiên tai;
- + Xác định được năng lực PCTT của trường học;
- + Xác định các RRTT và thứ tự ưu tiên để tìm ra các giải pháp phù hợp.
- Kết quả đánh giá trên sẽ giúp:
 - + Cung cấp thông tin cho việc lập kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai của trường học và là cơ sở lồng ghép vào các kế hoạch giảng dạy, kế hoạch hoạt động, phát triển của trường học.
 - + Nâng cao nhận thức và năng lực cho cán bộ, giáo viên trường (cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, người lao động trong trường), học sinh và phụ huynh học sinh, người giám hộ và cán bộ địa phương về PCTT.

9. Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng

a. Khái niệm chung: Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng là quá trình mà cộng đồng trong đó có nhóm đối tượng dễ bị tổn thương chủ động tham gia vào việc xác định vấn đề, phân tích các nguyên nhân, lập kế hoạch, thực hiện và theo dõi đánh giá việc thực hiện kế hoạch nhằm giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương và tăng khả năng ứng phó, thích nghi của cộng đồng với thiên tai.

Đối với trường học: Quản lý RRTT DVCD trong trường học là quá trình mà cán bộ, giáo viên trường (cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, người lao động trong trường), học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ và lực lượng PCTT của địa phương chủ động tham gia vào việc xác định vấn đề, phân tích các nguyên nhân, lập kế hoạch, thực hiện và theo dõi đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCTT của nhà trường nhằm giảm nhẹ tình trạng DBTT và tăng khả năng ứng phó, thích nghi của trường học, cộng đồng với thiên tai

b. Giải thích:

- Dựa vào cộng đồng được hiểu là:
 - + Huy động những nguồn lực có sẵn của nhà trường như thời gian, tiền bạc, cơ sở vật chất và con người trong trường học.
 - + Không chỉ dựa vào ý kiến của một nhóm người mà là dựa vào nhu cầu và ý kiến của những nhóm khác nhau trong trường học để đề ra cách giảm nhẹ rủi ro.

- Muốn quản lý RRTT DVCD trong trường học, cần đảm bảo sự phối hợp hiệu quả từ hai phía: (1) cán bộ, giáo viên trường (cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, người lao động trong trường) và (2) học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ. Để có sự phối hợp hiệu quả này, cần:

+ Xây dựng năng lực cho cán bộ, giáo viên trường (cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, người lao động trong trường) để có thể chủ động ứng phó, huy động sự tham gia của học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ trong các bước quản lý RRTT và có thể đáp ứng các nhu cầu cần hỗ trợ của cán bộ, giáo viên trường (cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, người lao động trong trường), học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ.

+ Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên trường (cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội, người lao động trong trường) để có thể chủ động ứng phó, huy động sự tham gia của học sinh, phụ huynh học sinh, người giám hộ để xem việc quản lý rủi ro thiên tai là trách nhiệm của mình và chủ động tham gia, sử dụng nguồn lực mà nhà trường sẵn có để phòng, chống thiên tai.

10. Khái niệm về bình đẳng giới và hoà nhập đối tượng DBTT:

a. Giới: là chỉ những đặc điểm, vị trí, vai trò của nam, nữ trong tất cả các mối quan hệ xã hội³.

b. Vai trò giới: là những công việc và hoạt động cụ thể mà phụ nữ và nam giới đang làm trong thực tế.

Đối với trường học là những công việc, hoạt động cụ thể mà học sinh nam và nữ đang được làm trong thực tế tại gia đình, trường học (Vệ sinh lớp học, trường học; giúp giáo viên chủ nhiệm lớp điểm danh, kiểm tra vệ sinh, ghi sổ;...)

c. Nhu cầu giới: là nhu cầu đặc trưng, khác biệt giữa nam giới và phụ nữ trong một bối cảnh, điều kiện cụ thể.

Đây là nội dung quan trọng, đảm bảo đáp ứng đúng nhu cầu đặc trưng, khác biệt của học sinh nam và học sinh nữ, đặc biệt trong giai đoạn ứng phó, khắc phục hậu quả sau thiên tai của gia đình, nhà trường.

Nhu cầu giới trong gia đình, nhà trường cần đánh giá chi tiết trong giai đoạn phòng ngừa (trước thiên tai), phải đưa vào trong kế hoạch xây dựng, phát triển nhà trường, phương án ứng phó thiên tai của nhà trường.

³ Luật bình đẳng giới: Điều 5 (Giải thích từ ngữ), 73/2006/QH11, Quốc hội thông qua ngày 29/11/2006

d. Bình đẳng giới trong nhà trường: là việc học sinh nam, học sinh nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của nhà trường và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó.

e. Người khuyết tật: là tình trạng một người có khiếm khuyết trên cơ thể bị những rào cản làm cho họ không thể tham gia bình đẳng vào các hoạt động xã hội như những người khác trong cộng đồng.

Đối với trường học hoà nhập/bán hoà nhập có sự tham gia của học sinh khuyết tật. Vấn đề hoà nhập trong trường học sẽ bị ảnh hưởng bởi những rào cản trong nhà trường, gia đình, xã hội làm cho học sinh khuyết tật không thể tham gia bình đẳng vào các hoạt động của nhà trường, gia đình, xã hội như những học sinh khác.

II. HỆ THỐNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ PCTT LIÊN QUAN ĐẾN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020

a. Khoản 5 điều 3: *Công trình phòng, chống thiên tai* là công trình do Nhà nước, tổ chức, cá nhân đầu tư, xây dựng, bao gồm trạm quan trắc khí tượng, thủy văn, hải văn, địa chấn, cảnh báo thiên tai; công trình đê điều, hồ đập, kè, chống úng, chống hạn, chống xâm nhập mặn, chống sạt lở, chống sụt lún đất, chống lũ quét, chống sét; khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền, *nhà kết hợp sơ tán dân và công trình khác phục vụ phòng, chống thiên tai.*

b. Mục d khoản 2 điều 21: Lồng ghép kiến thức phòng, chống thiên tai vào các cấp học

c. Khoản 3 điều 21: Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn việc lồng ghép kiến thức phòng, chống thiên tai vào chương trình các cấp học.

d. Mục 2 khoản 1 điều 26: Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

e. Mục c khoản 1 điều 29: Lập các trạm cấp cứu tạm thời hoặc trung dụng có thời hạn trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế tại khu vực có thiên tai để tiếp nhận cấp cứu người bị nạn.

g. Mục e khoản 1 điều 30: Sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng; tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

h. Mục a, b khoản 12 điều 42: Trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về lồng ghép kiến thức phòng, chống thiên tai vào chương trình các cấp học.

- Chỉ đạo lập quy hoạch xây dựng các trường học, cơ sở giáo dục, đào tạo kết hợp phòng, chống thiên tai phù hợp với đặc điểm thiên tai của từng vùng, địa phương để bảo đảm an toàn cho người và công trình.

2. Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Nhiệm vụ, giải pháp chung: Tập huấn, hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm về giảm nhẹ rủi ro thiên tai đối với cộng đồng và người dân; đưa kiến thức phòng chống thiên tai vào chương trình đào tạo và hoạt động ngoại khóa trong một số cấp học, bậc học; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và năng lực tại cộng đồng, các sự kiện văn hóa cấp xã, thôn.

3. Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030”

- Mục tiêu cụ thể đến năm 2030: 100% các bậc đào tạo phổ thông đưa nội dung phòng tránh giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào một số môn học để giảng dạy

- Hoạt động 3, hợp phần 1: Hướng dẫn lồng ghép một số nội dung phòng, chống thiên tai với một số môn học để đưa vào chương trình giảng dạy cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và một số trường đại học liên quan.

- Nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong tổ chức thực hiện:

- + Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên, giáo viên kiến thức về phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai;

+ Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ, ngành, đưa nội dung phòng chống thiên tai vào chương trình giảng dạy ở một số khoa thuộc trường đại học chuyên ngành liên quan (thủy lợi, xây dựng, ...); các khoa thuộc trường sư phạm nhằm xây dựng đội ngũ giáo viên phổ thông có kiến thức về phòng, chống thiên tai;

+ Chỉ đạo các địa phương lồng ghép một số nội dung phòng, chống thiên tai với một số môn học để đưa vào chương trình giáo dục thường xuyên, chương trình giảng dạy cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông;

+ Chỉ đạo xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh, trang bị thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng giáo dục khi xảy ra các tình huống thiên tai;

+ Chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan xây dựng và bổ sung tiêu chuẩn “Trường học an toàn trước thiên tai” trong các tiêu chuẩn Trường học an toàn.

+ Phối hợp các Bộ, ngành liên quan xây dựng mô hình truyền thông về kiến thức phòng, chống thiên tai ngoại khóa cho các bậc học trên nền tảng các công trình quan trắc, giám sát thiên tai ở các tỉnh, thành phố.

4. Quyết định số 3162/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-2025

Mục tiêu chung là tăng cường quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai, nâng cao năng lực, tính chủ động của toàn ngành Giáo dục trong phòng, chống thiên tai; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trang bị kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo, người học (bao gồm trẻ em mầm non, sinh viên, học sinh từ tiểu học đến đại học) và người lao động; xây dựng tiêu chuẩn, qui chuẩn đảm bảo an toàn trước thiên tai đối với trường, lớp học; huy động và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực; tăng cường hợp tác quốc tế để phòng, chống thiên tai trong ngành Giáo dục nhằm hạn chế sự thiệt hại về người và tài sản, giảm thiểu sự gián đoạn các hoạt động dạy - học, góp phần phát triển giáo dục, kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, quốc phòng; bảo đảm thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục gắn kết với công tác phòng, chống thiên tai.

5. Quyết định số 329/QĐ-BGDĐT ngày 25/11/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án: “Thông tin, tuyên truyền về ứng phó với BĐKH và phòng, chống thiên tai trong trường học giai đoạn 2013-2020

Mục tiêu chung là thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức và kỹ năng về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai cho trẻ em, học sinh, sinh

viên, cán bộ, giáo viên, giảng viên, nhân viên của ngành Giáo dục và cha mẹ học sinh, cộng đồng.

III. HỆ THỐNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Hệ thống phòng chống thiên tai Việt Nam

Hệ thống PCTTViệt Nam được tổ chức từ cấp Trung ương đến địa phương, bao gồm:

a. Cấp Trung ương:

- Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng chống thiên tai.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai

- Ủy ban Quốc gia Ứng phó Sự cố, Thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn.

Cục Cứu hộ cứu nạn là Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó Sự cố, Thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn

b. Cấp Bộ:

- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp Bộ

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp bộ: Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ giao cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý về phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý và kiêm nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

c. Cấp tỉnh:

- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp tỉnh

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp tỉnh: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc thành lập bộ phận chuyên trách thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm nhiệm vụ Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

d. Cấp huyện:

- Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao trách nhiệm cho một phòng chức năng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện làm nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

e. Cấp xã:

- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp xã

- Bộ phận thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp xã: UBND xã sử dụng một số cán bộ chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp xã làm bộ phận thường trực

Tại cấp xã, nhiều địa phương đã thành lập các Tổ Phòng chống thiên tai cấp thôn nhằm hỗ trợ cho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp xã triển khai các hoạt động đến cộng đồng.

2. Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT:

a. Cơ cấu tổ chức:

Căn cứ Khoản 2 điều 25, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai gồm các thành viên:

- Thủ tướng Chính phủ hoặc Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban;

- Các Phó Trưởng ban, gồm:

+ Phó Trưởng ban thường trực là Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Các Phó Trưởng Ban khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định

- Các ủy viên gồm: Bộ trưởng các Bộ: Công Thương, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và đại diện lãnh đạo một số bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam, Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam, Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam; Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai, Chánh văn phòng Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn;

- Căn cứ yêu cầu công tác, Trưởng ban Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai mời đại diện lãnh đạo các cơ quan và tổ chức có liên quan: Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và các cơ quan, tổ chức liên quan khác tham gia Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống thiên tai.

b. Nhiệm vụ:

Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai quy định tại khoản 4 điều 25, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021

3. Ban Chỉ huy PCTT&TKCN Bộ, ngành:

a. Cơ cấu tổ chức:

- Căn cứ Khoản 1 điều 26, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP, các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp bộ.

- Ban chỉ huy PCTT&TKCN các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ do lãnh đạo bộ làm Trưởng ban.

- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ, Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ giao cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý về phòng chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý của bộ và kiêm nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp bộ.

- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp bộ được sử dụng con dấu của bộ hoặc sử dụng con dấu riêng, Văn phòng thường trực có con dấu, được cấp kinh phí, mở tài khoản để hoạt động.

b. Nhiệm vụ:

Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ được quy định tại khoản 5 Điều 26, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021.

4. Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp địa phương:

a. Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp tỉnh:

Tại khoản 2, Điều 27, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp tỉnh gồm các thành viên sau:

- Trưởng ban: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phó Trưởng ban:

+ Phó Trưởng ban thường trực là Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

+ Phó Trưởng ban: Giám đốc Sở NN&PTNT, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh làm Phó Trưởng ban.

- Các ủy viên gồm: Giám đốc hoặc đại diện lãnh đạo các sở, ngành có liên quan đến công tác PCTT&TKCN, Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể - xã hội cấp tỉnh tham gia thành viên Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp tỉnh.

b. Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện:

Tại khoản 2 điều 28, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện gồm các thành viên sau:

- Trưởng ban là Chủ tịch UBND cấp huyện;
- Phó Trưởng ban:
- + Phó Trưởng ban thường trực là Phó Chủ tịch UBND cấp huyện;
- + Trưởng phòng hoặc thủ trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTT; Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự cấp huyện và Trưởng Công an cấp huyện;

- Các ủy viên là cấp trưởng hoặc đại diện lãnh đạo các phòng và cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác PCTT&TKCN của địa phương; lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Chữ thập đỏ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể xã hội cấp huyện tham gia Ban chỉ huy PCTT&TKCN.

c. Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp xã:

Tại khoản 2 điều 29, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp xã gồm các thành viên sau:

- Trưởng ban là Chủ tịch UBND cấp xã;
- Phó trưởng ban:
- + Phó Chủ tịch UBND cấp xã làm Phó Trưởng ban thường trực.
- + Trưởng Công an xã làm Phó Trưởng ban và Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã làm Phó Trưởng ban phụ trách cứu hộ, cứu nạn và lực lượng xung kích PCTT cấp xã
- Các ủy viên là công chức cấp xã, trưởng các tổ chức chính trị, đoàn thể cấp xã.
- Công chức xã làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTT kiêm Ủy viên thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN

PHẦN 3. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG BÃO, LŨ, HẠN HÁN

CẦN THỰC HIỆN TRONG TRƯỜNG HỌC

I. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG BÃO, ATNĐ

1. Nhận diện thiên tai bão, ATNĐ

1.1. Đặc điểm:

Bão là một xoáy thuận nhiệt đới có sức gió mạnh nhất từ cấp 8 trở lên và có thể có gió giật. Bão có sức gió mạnh nhất từ cấp 10 đến cấp 11 gọi là bão mạnh, từ cấp 12 đến cấp 15 gọi là bão rất mạnh, từ cấp 16 trở lên gọi là siêu bão.

Bảng 2 – Bảng cấp gió và cấp sóng⁴

Cấp gió	Tốc độ gió		Độ cao sóng trung bình	Mức độ nguy hại
Bô-pho	m/s	km/h	m	
0	0-0,2	< 1	-	Gió nhẹ Không gây nguy hại
1	0,3 - 1,5	1-5	0,1	
2	1,6 - 3,3	6 - 11	0,2	
3	3,4 - 5,4	12 - 19	0,6	
4	5,5 - 7,9	20 - 28	1,0	- Cây nhỏ có lá bắt đầu lay động, ảnh hưởng đến lúa đang phơi màu - Biển hơi động. Thuyền đánh cá bị chao nghiêng, phải cuốn bớt buồm
5	8,0 - 10,7	29 - 38	2,0	
6	10,8 - 13,8	39 - 49	3,0	- Cây cối rung chuyển. Khó đi ngược gió. - Biển động. Nguy hiểm đối với tàu, thuyền.
7	13,9 - 17,1	50 - 61	4,0	
8	17,2 - 20,7	62 - 74	5,5	- Gió làm gãy cành cây, tốc mái nhà gây thiệt hại về nhà cửa. Không thể
9		75 - 88	7,0	

⁴ Phụ lục III, Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

Cấp gió	Tốc độ gió		Độ cao sóng trung bình	Mức độ nguy hại
Bô-pho	m/s	km/h	m	
	20,8 - 24,4			đi ngược gió. - Biển động rất mạnh. Rất nguy hiểm đối với tàu, thuyền
10 11	24,5 - 28,4 28,5 - 32,6	89 -102 103 - 117	9,0 11,5	- Làm đổ cây cối, nhà cửa, cột điện. Gây thiệt hại rất nặng. - Biển động dữ dội. Làm đắm tàu biển
12 13 14 15 16 17	32,7 - 36,9 37,0 - 41,4 41,5 - 46,1 46,2 - 50,9 51,0 - 56,0 56,1 - 61,2	118 - 133 134 - 149 150 - 166 167 - 183 184 - 201 202 - 220	14,0	- Sức phá hoại cực kỳ lớn. - Sóng biển cực kỳ mạnh. Đánh đắm tàu biển có trọng tải lớn

Toàn lãnh thổ Việt Nam, vùng ven biển và đảo ven bờ được phân thành 8 vùng ảnh hưởng của bão với các đặc trưng cụ thể của các vùng như sau:

Bảng 3. Đặc trưng cơ bản của các vùng trong sơ đồ phân vùng bão

Phân vùng bão	Ba tháng nhiều bão nhất	Tổng số bão từ 1961-2014 (cơn)	Tần số bão (cơn/năm)	Cấp gió mạnh nhất đã ghi nhận
Vùng I: Đông Bắc	7-8-9	70	1,0-1,5	Cấp 10, giật cấp 12-13
Vùng II: Tây Bắc	7-8-9	26	< 0,5	Cấp 9, giật cấp 12-13
Vùng III: Quảng Ninh-Thanh Hóa	7-8-9	116	2,0-2,5	Cấp 14, giật cấp 15-16
Vùng IV: Nghệ An-Thừa Thiên Huế	8-9-10	93	1,5-2,0	Cấp 14, giật cấp 15-16
Vùng V: Đà Nẵng-Bình Định	9-10-11	66	1,0-1,5	Cấp 13, giật cấp 14-15
Vùng VI: Phú Yên-Ninh Thuận	10-11-12	48	0,5-1,0	Cấp 13, giật cấp 14-15
Vùng VII: Tây Nguyên	10-11-12	58	1,0-1,5	Cấp 9, giật cấp 10-11
Vùng VIII: Bình Thuận- Cà Mau - Kiên Giang	10-11-12	23	<0,5	Cấp 10, giật cấp 12-13

(Nguồn: Quyết định số 2901/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2016 cập nhật phân vùng bão xác định nguy cơ bão nước dâng do bão 2016)

1.2. Điều kiện hình thành:

Bão được hình thành từ vùng nước ấm nơi nhiệt độ mặt nước biển đạt 26°C, có độ ẩm cao và gió hội tụ.

Bão về cơ bản sinh ra trên mặt biển cách đường xích đạo từ vĩ độ 5 trở lên. Bão vào nước ta thường được hình thành từ biển Đông và Thái Bình Dương

Khi sức gió lên đến cấp 6 và 7 thì được gọi là áp thấp nhiệt đới; sức gió từ cấp 8 trở lên gọi là bão. Như vậy áp thấp nhiệt đới có thể mạnh lên bão và bão có thể suy yếu thành áp thấp nhiệt đới.

1.3. Ảnh hưởng của bão và áp thấp nhiệt đới:

a. Gió lớn, sóng mạnh:

- Cơ sở hạ tầng (trường học, bệnh viện, trạm y tế, giao thông, thủy lợi) bị hư hỏng hoặc bị phá hủy do gió bão.

- Sập, tốc mái nhà; gãy, đổ cột, đường dây điện.

- Giao thông có thể bị gián đoạn, thị trấn hoặc vùng dân cư có thể bị cô lập.

b. Mưa lớn, lũ lụt:

- Có thể gây sạt lở đất vùi lấp nhà cửa, cản trở giao thông, gia súc, gia cầm, thủy hải sản bị thiệt hại

- Làm người chết hoặc bị thương

- Hệ thống thông tin liên lạc bị gián đoạn

c. Nước dâng:

- Gây ngập lụt khu vực ven biển, xói lở bờ biển, phá hủy đê, kè và các công trình ven biển.

- Tàu thuyền ngoài khơi có thể bị chìm

2. Hoạt động phòng chống bão, ATNĐ:

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT bão, ATNĐ		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
1	Cán bộ quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin cảnh báo bão, các chỉ đạo ứng phó và kịp thời thông báo đến giáo viên, học sinh và người lao động trong trường. - Phân công nhiệm vụ cụ thể, tập trung lực lượng vào những nơi có nguy cơ bị ảnh hưởng của bão, ATNĐ hoặc ngập lụt sau bão, ATNĐ theo phương án. - Chỉ đạo, giám sát hoạt động chằng chống, cắt tỉa toàn bộ cây xanh xung quanh khu vực trường hoặc có phương án di dời đi nơi khác, tránh gãy đổ, gây nguy hiểm cho học sinh và thầy cô trong trường; Gia cố, chằng buộc các cửa phòng học; Kiểm tra mái tôn nhà xe và các công trình phụ trợ, an toàn hệ thống điện, thông tin liên lạc. - Kiểm tra mức độ an toàn của ngôi trường, của các công trình phụ trợ trong khuôn viên và có báo cáo tới cơ quan chức năng các công trình 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi và thông báo kịp thời tình hình bão, ATNĐ, các điểm nguy hiểm (đặc biệt trên đường từ nhà đến trường), các chỉ đạo ứng phó và kịp thời thông báo đến giáo viên, học sinh và người lao động trong trường. - Tổ chức liên lạc với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để đưa đón khi có chỉ đạo của chính quyền địa phương - Liên hệ với chính quyền địa phương trong trường hợp khẩn cấp. - Trực theo dõi báo, ATNĐ 24/24 để xử lý các tình huống xấu có thể xảy ra 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đánh giá thiệt hại về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. - Tổ chức dọn dẹp vệ sinh trường lớp, ổn định công tác tổ chức và tiến hành công tác dạy học theo đúng quy định của ngành. - Kiểm tra an toàn hệ thống điện, trường rào, cổng trường và cây xanh trong trường. - Tổ chức thống kê thiệt hại và báo cáo tình hình thiệt hại kịp thời, đầy đủ, chính xác. - Phối hợp với bộ phận y tế kiểm tra nguồn nước và xử

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT bão, ATNĐ		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
		xuống cấp, nguy hiểm mùa bão, lũ - Chỉ đạo giáo viên và Ban PCTT trường hướng dẫn học sinh chuẩn bị ứng phó với bão, ATNĐ. - Chỉ đạo rà soát, kiểm đếm, chuẩn bị vật tư, nhu yếu phẩm cần thiết (Lương thực, nước, thuốc men,...) sẵn sàng sử dụng khi có yêu cầu		lý nếu cần trước khi sử dụng lại. - Phối hợp với chính quyền địa phương tiếp nhận và cấp phát cứu trợ nếu có. - Lập kế hoạch xây dựng và sửa chữa trường lớp đề đề xuất lên cấp có thẩm quyền
2	Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội	- Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo và chỉ đạo của Hội đồng trường, hướng dẫn của Ban PCTT trường. - Phối hợp với Ban PCTT trường, phổ biến thông tin cho học sinh và cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. - Tham gia gia cố, chằng buộc các cửa phòng học; kiểm tra mái tôn nhà xe và các công trình phụ trợ; Sử dụng bạt và các dụng cụ chống thấm nước che chắn tài liệu, thiết bị, che đậy	- Hướng dẫn học sinh những việc nên làm, không nên làm khi bão, ATNĐ xảy ra - Liên lạc với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để đưa đón các em về nhà khi có lệnh cho nghỉ học. - Trục theo dõi báo, ATNĐ 24/24 theo phân công	- Phối hợp đánh giá thiệt hại về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. - Tham gia dọn dẹp vệ sinh trường lớp, môi trường xung quanh và tu sửa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. - Tham gia các hoạt động tiếp nhận và cấp phát cứu trợ nếu có trong trường

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT bão, ATNĐ		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
		<p>cẩn thận hồ sơ, máy tính và thiết bị văn phòng.</p> <p>- Phối hợp với Ban PCTT trường, hướng dẫn sơ tán đảm bảo an toàn cho học sinh.</p>		học.
3	Học sinh	<p>- Thường xuyên nghe thông tin dự báo, cảnh báo trên loa phát thanh, thông tin đại chúng (tivi, radio), trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức</p> <p>- Tùy theo sức và khả năng để hỗ trợ gia đình, nhà trường: Bảo vệ lồng bè, tài sản, gia súc, gia cầm; tranh thủ thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp; gia cố nhà cửa, cắt tỉa cành cây, dự trữ nhu yếu phẩm như lương thực, thuốc men, các vật dụng cần thiết.</p> <p>- Cùng bạn bè, thầy cô xác định các khu vực an toàn để có thể tránh trú bão, các khu vực nguy hiểm khi có bão ở xung quanh nơi ở và ở trường học</p> <p>- Nghe theo những hướng dẫn của giáo viên, Ban PCTT trường và lực lượng PCTT địa</p>	<p>- Nên ở trong nhà, nơi trú ẩn, tắt hết các thiết bị điện, tránh các vị trí ở gần cửa sổ, cửa ra vào</p> <p>- Lưu các số điện thoại khẩn cấp để liên hệ khi cần cứu hộ, cứu nạn, thông tin kịp thời, chính xác vị trí, tình trạng nguy hiểm khi cần cứu hộ, cứu nạn</p> <p>- Không tránh trú dưới gốc cây, cột điện, vật dễ đổ, không lại gần các khu vực nguy hiểm, các khu vực có biển cảnh báo như các nắp cống, kênh mương khi có mưa bão</p> <p>- Không đi ra ngoài khi bão đổ bộ, không đi qua cầu, ngầm tràn, cầu</p>	<p>- Ở nơi an toàn cho đến khi có hướng dẫn của giáo viên, Ban PCTT trường (nếu đang ở trường); Lực lượng PCTT địa phương (Đội xung kích, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng thôn), cha mẹ và người thân (nếu đang ở nhà).</p> <p>- Tham gia dọn dẹp vệ sinh môi trường gia đình và nhà trường. Giữ gìn sức khỏe, ăn chín, uống sôi. Nếu bị bệnh phải thông báo ngay cho cha mẹ hoặc người giám hộ hoặc giáo viên.</p> <p>- Quan sát và giúp đỡ các</p>

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT bão, ATNĐ		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
		<p>phương (Đội xung kích, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng thôn), cha mẹ và người thân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc nhở cha mẹ luôn theo dõi hoặc liên lạc thường xuyên với nhà trường để biết thông tin, thông báo về lịch nghỉ học và tiếp tục học tập sau bão, ATNĐ. - Thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên về các việc nên làm, không nên làm với bão, ATNĐ. - Không tự ý (hoặc nghe người khác) đưa tin sai sự thật về thiên tai và hoạt động phòng, chống thiên tai. 	<p>treo khi mưa to, gió lớn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không vui chơi tại các điểm ngập úng - Không ăn thức ăn bị ôi thiu, không sử dụng nguồn nước bị ô nhiễm 	<p>em nhỏ, người già, người khuyết tật và những người có hoàn cảnh khó khăn khác nếu có thể.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuân theo sự hướng dẫn của giáo viên và người lớn để bảo đảm an toàn. - Không tự ý (hoặc nghe người khác) đưa tin sai sự thật về thiên tai và hoạt động phòng, chống thiên tai lên trang mạng xã hội.
4	Phụ huynh học sinh, người giám hộ	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên nghe thông tin dự báo, cảnh báo trên loa phát thanh, thông tin đại chúng (tivi, radio), trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức - Luôn theo dõi hoặc liên lạc thường xuyên với nhà trường, giáo viên để biết thông tin, thông báo về lịch nghỉ học và tiếp tục học tập sau 	<ul style="list-style-type: none"> - Trông nom các em nhỏ, người già, người khuyết tật, phụ nữ có thai và những người khó khăn khác. - Nhắc nhở trẻ em những điều nên và không nên làm khi bão, ATNĐ đang xảy ra: Nên ở trong nhà, nơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Luôn theo dõi hoặc liên lạc thường xuyên với nhà trường để biết thông tin, thông báo về lịch tiếp tục học tập sau thiên tai. - Tham gia dọn dẹp vệ sinh, môi trường cùng nhà

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT bão, ATNĐ		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
		<p>bão, ATNĐ.</p> <p>- Bảo vệ lồng bè, tài sản, gia súc, gia cầm; tranh thủ thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp; gia cố nhà cửa, cắt tỉa cành cây, dự trữ nhu yếu phẩm như lương thực, thuốc men, các vật dụng cần thiết.</p>	<p>trú ẩn, tắt hết các thiết bị điện, tránh các vị trí ở gần cửa sổ, cửa ra vào; Không trú dưới gốc cây, cột điện, vật dễ đổ, không lại gần các khu vực nguy hiểm, các khu vực có biển cảnh báo như các nắp cống, kênh mương khi có mưa bão; Không đi ra ngoài khi bão đổ bộ, không đi qua cầu, ngầm tràn, cầu treo khi mưa to, gió lớn</p> <p>- Phối hợp với giáo viên, Ban PCTT trường; Lực lượng PCTT địa phương (Đội xung kích, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng thôn) tham gia phòng chống bão, ATNĐ.</p> <p>- Thông tin kịp thời, chính xác vị trí, tình trạng nguy hiểm khi cần cứu hộ, cứu nạn</p>	<p>trường. Nhắc nhở trẻ em giữ gìn sức khỏe, ăn chín, uống sôi. Thông báo ngay cho giáo viên nếu trẻ bị bệnh.</p> <p>- Tham gia dọn dẹp vệ sinh môi trường gia đình và nhà trường. Giữ gìn sức khỏe, ăn chín, uống sôi. Nếu bị bệnh phải thông báo ngay cho cha mẹ hoặc người giám hộ hoặc giáo viên.</p> <p>- Kiểm tra lại nhà ở, các thiết bị trước khi sử dụng.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ em không tự ý (hoặc nghe người khác) đưa tin sai sự thật về thiên tai và hoạt động phòng, chống thiên tai</p>

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT bão, ATNĐ		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
5	Người lao động trong trường	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo và chỉ đạo của Hội đồng trường, hướng dẫn của Ban PCTT trường. - Tuần tra, bao quát toàn khu vực trường học ngăn chặn kẻ gian xâm nhập, giữ gìn và bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất thiết bị trường học. - Tham gia gia cố, chằng buộc các cửa phòng học; kiểm tra mái tôn nhà xe và các công trình phụ trợ; Sử dụng bạt và các dụng cụ chống thấm nước che chắn tài liệu, thiết bị, che đậy cẩn thận hồ sơ, máy tính và thiết bị văn phòng. - Phối hợp với Ban PCTT trường, giáo viên hướng dẫn sơ tán đảm bảo trật tự, an toàn cho học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Ban PCTT trường, giáo viên liên lạc với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để đưa đón các em về nhà khi có lệnh cho nghỉ học. - Trực theo dõi báo, ATNĐ 24/24 theo phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp đánh giá thiệt hại về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. - Tham gia dọn dẹp vệ sinh trường lớp, môi trường xung quanh và tu sửa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. - Tham gia các hoạt động tiếp nhận và cấp phát cứu trợ nếu có trong trường học.

II. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG LŨ LỤT

1. Nhận diện thiên tai lũ lụt

1.1. Đặc điểm:

- Lũ là hiện tượng mực nước sông dâng cao trong khoảng thời gian nhất định, sau đó xuống⁵, trong đó:

+ Lũ lịch sử là lũ có đỉnh lũ cao nhất trong chuỗi số liệu quan trắc hoặc do điều tra khảo sát được.

+ Lũ đặc biệt lớn là lũ có đỉnh lũ cao hiếm thấy trong thời kỳ quan trắc.

+ Lũ bất thường là lũ xuất hiện trước hoặc sau mùa lũ quy định tại khoản 27 Điều này hoặc lũ được hình thành do mưa lớn xảy ra trong phạm vi nhỏ, hồ chứa xả nước, do vỡ đập, tràn đập, vỡ đê, tràn đê.

- Đây là loại hình thiên tai chủ yếu và thường xuyên ở Việt Nam, gây hậu quả rất nặng nề. Lũ hình thành do mưa có cường độ lớn trong thời gian ngắn hoặc do sự kết hợp với các hình thái thời tiết theo mùa. Lũ có 3 loại:

+ Lũ sông xảy ra trên các sông khi mực nước dâng cao do mưa lớn ở đầu nguồn gây ra hoặc xả lũ, sự cố hồ chứa đầu nguồn hoặc do ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn trên diện rộng.

+ Lũ ven biển xảy ra khi bão hoặc ATNĐ kết hợp với triều cường làm mực nước biển và cửa sông dâng cao gây lũ, ngập lụt khu vực trũng thấp cửa sông ven biển.

+ Lũ quét xảy ra bất ngờ do mưa lớn đột ngột hoặc vỡ đập, dòng chảy siết, thường kèm theo đất đá và bùn cát, lên nhanh xuống nhanh sức tàn phá lớn. Lũ quét thường xảy ra ở các tỉnh miền núi phía Bắc, miền núi các tỉnh Trung Bộ và Tây Nguyên.

1.2. Điều kiện hình thành:

- Lũ hình thành do mưa có cường độ lớn trong thời gian ngắn hoặc có sự kết hợp với các hình thái thời tiết theo mùa;

- Các tác động của con người (như Rừng bị chặt phá và bị huỷ hoại)

- Đê sông hoặc bờ bao ngăn lũ bị vỡ, xả nước do vỡ đập;

- Đê biển bị vỡ và nước biển dâng trong bão gây ra lũ từ phía biển

- Mưa lớn và mưa kéo dài

⁵ Điều 5, Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

- Các công trình xây dựng ngăn cản dòng chảy tự nhiên (đường giao thông, hệ thống thủy lợi...)

1.3. Ảnh hưởng của lũ lụt

- Thiệt hại về người: như chết, mất tích do đuối nước hoặc bị cuốn trôi, bị thương.

- Thiệt hại về cơ sở hạ tầng: Có thể bị lũ cuốn trôi hoặc sập, đổ, hư hỏng. Có thể xảy ra hiện tượng sạt lở đất và ngập úng dài ngày ở các khu vực trũng, ven sông suối.

- Thiệt hại về nông nghiệp, thủy sản: Lũ làm hoa màu, cây trồng bị hư hỏng khi bị ngập trong nước; lương thực, thực phẩm đã thu hoạch hoặc dự trữ bị ướt, hư hỏng; vật nuôi gia súc, gia cầm, thủy hải sản bị chết, cuốn trôi v.v.

- Thiệt hại về môi trường: Lũ có thể gây ô nhiễm nguồn nước, nước sinh hoạt hoặc làm nhiễm mặn các giếng khơi và tầng chứa nước. Ngoài ra tăng mức độ lây nhiễm dịch bệnh như truyền nhiễm, tiêu chảy, sốt xuất huyết v.v.

Tuy nhiên ở một số nơi lũ cũng đem lại lợi ích về nguồn thủy sản, bổ sung phù sa, bồi đắp và làm cho đất đai thêm màu mỡ, dòng chảy lũ có tác dụng làm vệ sinh ruộng đồng và môi trường nước, diệt chuột...

2. Hoạt động phòng chống lũ lụt:

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT lũ lụt		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
1	Cán bộ quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo mưa lũ, các chỉ đạo ứng phó thiên tai và thông báo kịp thời đến học sinh, giáo viên, người lao động trong trường học, Ban đại diện cha mẹ học sinh. - Phân công nhiệm vụ, tập trung lực lượng vào những nơi có nguy cơ nước ngập khi mưa to, bao gồm khu vực trước cổng trường và xung quanh trường học. - Chỉ đạo tổ chức di chuyển thiết bị, dụng cụ dạy học đến nơi cao ráo. - Chỉ đạo hướng dẫn các em học sinh chủ động ứng phó với mưa lũ, cất sách vở, giấy tờ quan trọng, áo quần vào túi ni lông và cất lên chỗ cao ráo đối với vùng dễ ngập lụt. - Liên lạc và cung cấp thông tin các hoạt động PCTT của trường và lịch nghỉ học của trường đến cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin mưa lũ, các điểm nguy hiểm đặc biệt trên đường từ nhà đến trường, chỉ đạo ứng phó và kịp thời thông báo đến học sinh, giáo viên, người lao động trong trường học, Ban đại diện cha mẹ học sinh. - Chỉ đạo triển khai các hoạt động trong phương án ứng phó thiên tai của trường. - Thường xuyên cập nhật thông tin các hoạt động ứng phó thiên tai của trường, thông tin, số liệu thiệt hại; Tổ chức sơ cấp cứu người bị thương và liên hệ với lực lượng địa phương, cơ sở y tế và yêu cầu hỗ trợ của lực lượng địa phương khi có yêu cầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin mưa lũ, các điểm nguy hiểm đặc biệt trên đường từ nhà đến trường, chỉ đạo khắc phục hậu quả và kịp thời thông báo đến học sinh, giáo viên, người lao động trong trường học, Ban đại diện cha mẹ học sinh. - Thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động khắc phục hậu quả sau thiên tai, số liệu thiệt hại về người, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường. - Thu thập thông tin gia đình học sinh trong thời gian thiên tai diễn ra; thăm

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT lũ lụt		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
		<p>- Chỉ đạo rà soát, kiểm đếm, chuẩn bị vật tư, nhu yếu phẩm cần thiết (lương thực, nước, thuốc men,...) sẵn sàng sử dụng khi có yêu cầu.</p>	<p>- Trực theo dõi mưa lũ 24/24 để xử lý các tình huống xấu có thể xảy ra.</p>	<p>hỏi, động viên gia đình học sinh bị ảnh hưởng bởi thiên tai.</p> <p>- Cung cấp thông tin về thời gian tiếp tục hoạt động dạy học của nhà trường và hỗ trợ cho học sinh quay trở lại trường nếu gia đình học sinh yêu cầu.</p> <p>- Chỉ đạo, phối hợp với lực lượng địa phương, các tổ chức và bộ phận y tế địa phương dọn dẹp vệ sinh trường lớp, kiểm tra nguồn nước và làm sạch nếu bị nhiễm bẩn.</p> <p>- Nhanh chóng phục hồi các điều kiện thiết yếu để ổn định công tác tổ chức, sớm khôi phục hoạt động dạy học an toàn, đúng quy định của ngành.</p> <p>- Cập nhật Kế hoạch dạy học của trường; Xây dựng</p>

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT lũ lụt		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
				kế hoạch sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.
2	Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo mưa lũ, các chỉ đạo ứng phó và kịp thời thông báo đến học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. - Tổ chức di chuyển thiết bị dạy học của lớp lên cao hoặc đến nơi cao ráo. Sử dụng bạt và các dụng cụ chống thấm nước che chắn tài liệu, thiết bị của trường, che đậy cẩn thận hồ sơ, máy tính và thiết bị văn phòng. - Hướng dẫn học sinh cất sách vở, giấy tờ quan trọng, áo quần vào túi ni lông và cất lên chỗ cao ráo (đối với vùng dễ ngập lụt). - Thông tin các hoạt động PCTT của trường và lịch nghỉ học của trường đến cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn học sinh những việc nên làm, không nên làm khi lũ lụt xảy ra. - Liên lạc với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để đưa đón các em về nhà khi có lệnh nghỉ học của trường. - Quản lý sĩ số lớp học và trực theo dõi mưa, lũ 24/24 theo phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp thu thập, đánh giá thiệt hại về cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy học của lớp; kiểm tra hệ thống điện, phòng học đảm bảo học sinh, giáo viên an toàn khi quay lại hoạt động dạy học; dọn dẹp vệ sinh trường lớp, môi trường xung quanh và khắc phục hậu quả về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường. - Tham gia các hoạt động tiếp nhận và cấp phát cứu trợ nếu có trong trường học. - Báo cáo Hội đồng trường: <ul style="list-style-type: none"> + Các thông tin gia đình học sinh bị ảnh hưởng của thiên tai + Thông về trường hợp gia

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT lũ lụt		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
				<p>đình học sinh cần hỗ trợ để học sinh có thể quay lại trường.</p> <p>+ Kế hoạch các hoạt động dạy học của lớp để đảm bảo đúng với phương án khôi phục hoạt động dạy học của trường.</p>
3	Học sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo mưa lũ trên loa phát thanh, thông tin đại chúng (tivi, radio), trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức - Cùng bố mẹ, gia đình và hàng xóm tìm hiểu khu vực an toàn khi có lũ, ngập lụt để tránh trú - Tùy theo sức và khả năng hỗ trợ gia đình chuẩn bị thuyền, phao, bè, mảng, vật nổi; gia cố nhà làm gác lửng, lối thoát trên mái nhà để ở tạm; Di chuyển gia súc, gia cầm, đồ đạc lên nơi cao để tránh ngập - Nhắc nhở cha mẹ luôn theo dõi hoặc liên lạc thường xuyên với nhà trường để biết thông tin, 	<ul style="list-style-type: none"> - Ở nơi an toàn và tuyệt đối không được: + Không được bơi, chơi đùa, nghịch nước lũ. + Không được đi vớt củi, bắt cá khi mưa lũ. + Không được đi qua ngầm, tràn đang bị ngập nước lũ. + Không đi vào khu vực nguy hiểm, những khu vực có biển cảnh báo - Đối với khu vực đô thị: 	<ul style="list-style-type: none"> - Ở nơi an toàn cho đến khi có hướng dẫn của giáo viên, lực lượng PCTT địa phương (Đội xung kích, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng thôn), cha mẹ và người thân. - Nhắc nhở cha mẹ luôn theo dõi hoặc liên lạc thường xuyên với nhà trường để biết thông tin, thông báo về lịch tiếp tục học tập sau thiên tai. - Tham gia dọn dẹp vệ

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT lũ lụt		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
		<p>thông báo về lịch nghỉ học và tiếp tục học tập sau thiên tai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thiết bị liên lạc (nếu có), ghi lại các số điện thoại quan trọng để gọi nếu cần hỗ trợ (Số điện thoại giáo viên, cha mẹ, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng thôn). - Thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên về các việc nên làm, không nên làm đối với mưa lớn, lũ lụt. - Không tự ý (hoặc nghe người khác) đưa tin sai sự thật về thiên tai và hoạt động phòng, chống thiên tai. 	<ul style="list-style-type: none"> + Tránh xa các hố ga, miệng cống thoát nước bị mất/nắp cống hỏng (Có thể nhận biết nếu thấy có xoáy nước mạnh trên miệng cống). + Tránh xa cột điện nghiêng, dây điện trùng sát mặt nước, cây nghiêng có thể bị đổ. + Khi đi xe đạp trên đường bị ngập phải dừng xe nếu có ô tô chạy nhanh ngược chiều vì rất dễ bị ngã do sóng nước mạnh va đập. - Ngăn cản hoặc thông báo cho lực lượng địa phương (Đội xung kích, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng thôn), giáo viên, cha mẹ các trường hợp có người vớt củi, bắt cá khi mưa lũ. - Nếu phát hiện người bị nạn, ngay lập tức báo cho người lớn 	<p>sinh, môi trường gia đình và nhà trường. Giữ gìn sức khỏe, ăn chín, uống sôi. Nếu bị bệnh phải thông báo ngay cho cha mẹ hoặc người giám hộ hoặc giáo viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát và giúp đỡ các em nhỏ, người già, người khuyết tật và những người có hoàn cảnh khó khăn khác khi có thể. - Tuân theo sự hướng dẫn của giáo viên và người lớn để bảo đảm an toàn. - Không tự ý (hoặc nghe người khác) đưa tin sai sự thật về thiên tai và hoạt động phòng, chống thiên tai lên trang mạng xã hội.

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT lũ lụt		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
			biết	
4	Phụ huynh học sinh, người giám hộ	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo mưa lũ trên loa phát thanh, thông tin đại chúng (tivi, radio), trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức - Luôn theo dõi hoặc liên lạc thường xuyên với nhà trường để biết thông tin, thông báo về lịch nghỉ học và tiếp tục học tập sau thiên tai. - Chuẩn bị thuyền, phao, bè, mảng, vật nổi; gia cố nhà làm gác lửng, lối thoát trên mái nhà để ở tạm; Di chuyển gia súc, gia cầm, đồ đạc lên nơi cao để tránh ngập; Tranh thủ thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản - Ghi lại các số điện thoại quan trọng để gọi nếu cần hỗ trợ (Số điện thoại giáo viên, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng thôn). - Đề phòng lũ xảy ra vào ban đêm 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ trẻ em là điều tối quan trọng, không đến gần khu vực nước lũ - Nhắc nhở trẻ em những điều nên và không nên làm khi lũ lụt xảy ra - Phối hợp với giáo viên, Ban PCTT trường; Lực lượng PCTT địa phương (Đội xung kích, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng thôn) tham gia phòng chống lũ lụt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luôn theo dõi hoặc liên lạc thường xuyên với nhà trường để biết thông tin, thông báo về lịch tiếp tục học tập sau thiên tai. - Tham gia dọn dẹp vệ sinh, môi trường cùng nhà trường. Nhắc nhở trẻ em giữ gìn sức khỏe, ăn chín, uống sôi. Thông báo ngay cho giáo viên nếu trẻ bị bệnh. - Bảo vệ trẻ em, nhắc nhở trẻ em không đến gần bờ sông hoặc nơi bị sạt lở, không vào nhà đã bị ngập nếu chưa được kiểm tra; Không chạm vào ổ điện bị ẩm hay bật điện lên cho

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT lũ lụt		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
				<p>đến khi mọi thứ khô hẳn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc nhở trẻ em không tự ý (hoặc nghe người khác) đưa tin sai sự thật về thiên tai và hoạt động phòng, chống thiên tai
5	Người lao động trong trường	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo mưa lũ, các chỉ đạo ứng phó và kịp thời thông báo đến học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. - Tham gia di chuyển thiết bị dạy học của lớp lên cao hoặc đến nơi cao ráo. Sử dụng bạt và các dụng cụ chống thấm nước che chắn tài liệu, thiết bị của trường, che đậy cẩn thận hồ sơ, máy tính và thiết bị văn phòng. - Phối hợp với Ban PCTT trường, giáo viên hướng dẫn sơ tán đảm bảo trật tự, an toàn cho học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Ban PCTT trường, giáo viên liên lạc với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để đưa đón các em về nhà khi có lệnh nghỉ học của trường. - Trực theo dõi mưa, lũ 24/24 theo phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp thu thập, đánh giá thiệt hại về cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy học của lớp; kiểm tra hệ thống điện, phòng học đảm bảo học sinh, giáo viên an toàn khi quay lại hoạt động dạy học; dọn dẹp vệ sinh trường lớp, môi trường xung quanh và khắc phục hậu quả về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường. - Tham gia các hoạt động tiếp nhận và cấp phát cứu

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT lũ lụt		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
				trợ nếu có trong trường học.

III. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG HẠN HÁN

1. Nhận diện thiên tai hạn hán

1.1. Đặc điểm

Hạn hán là hiện tượng thiếu nước nghiêm trọng xảy ra trong thời gian dài do không có mưa và cạn kiệt nguồn nước⁶.

1.2. Điều kiện hình thành:

a. Nguyên nhân khách quan

- Do khí hậu thời tiết bất thường gây nên lượng mưa thường xuyên ít hoặc nhất thời thiếu hụt.

- Lượng mưa trong khoảng thời gian dài đáng kể thấp hơn rõ rệt mức trung bình nhiều năm cùng kỳ.

b. Nguyên nhân chủ quan

- Do con người gây ra: Tình trạng phá rừng bừa bãi làm mất nguồn nước ngầm dẫn đến cạn kiệt nguồn nước.

- Việc trồng cây không phù hợp, vùng ít nước cũng trồng cây cần nhiều nước (như lúa) làm cho việc sử dụng nước quá nhiều, dẫn đến việc cạn kiệt nguồn nước.

- Công tác quy hoạch sử dụng nước, bố trí công trình không phù hợp, làm cho nhiều công trình không phát huy được tác dụng. Vùng cần nhiều nước lại bố trí công trình nhỏ, còn vùng thiếu nước (nguồn nước tự nhiên) lại bố trí xây dựng công trình lớn...

1.3. Ảnh hưởng của hạn hán:

Hạn hán có tác động to lớn đến môi trường, kinh tế, chính trị xã hội và sức khỏe con người. Hạn hán là nguyên nhân dẫn đến đói nghèo, bệnh tật thậm chí là chiến tranh do xung đột nguồn nước.

- Thiệt hại môi trường: như huỷ hoại các loài thực vật, các loài động vật, quần cư hoang dã, làm giảm chất lượng không khí, nước, làm cháy rừng, xói mòn đất, giảm chất lượng không khí, nước,. Các tác động này có thể kéo dài và không khôi phục được.

⁶ Điều 5, Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

- Thiệt hại kinh tế - xã hội: mất diện tích trồng trọt, giảm sản lượng cây lương thực, tăng chi phí sản xuất, tăng giá cả lương thực. Giảm sản phẩm chăn nuôi. Thủy điện giảm công suất, thậm chí tê liệt.

- Thiệt hại gián tiếp: hạn hán xảy ra làm cho lưu lượng nước trong sông, nước ngầm bị suy kiệt dẫn đến hiện tượng xâm nhập mặn, nhiễm mặn ở khu vực cửa sông, ven biển.

2. Hoạt động phòng chống hạn hán:

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT hạn hán		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
1	Cán bộ quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo hạn, các chỉ đạo ứng phó thiên tai và thông báo kịp thời đến học sinh, giáo viên, người lao động trong trường học, Ban đại diện cha mẹ học sinh - Bảo vệ các nguồn nước, sửa chữa ống nước, vòi nước bị vỡ; Lưu trữ nước ngọt để ứng phó với hạn hán - Chỉ đạo giáo viên và Tổ công tác Phòng chống thiên tai trường hướng dẫn học sinh chuẩn bị ứng phó với hạn hán. - Chỉ đạo rà soát, kiểm đếm, chuẩn bị vật tư, nhu yếu phẩm cần thiết (Lương thực, nước, thuốc men,...) sẵn sàng sử dụng khi có yêu cầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo hạn hán, chỉ đạo ứng phó và kịp thời thông báo đến học sinh, giáo viên, người lao động trong trường học, Ban đại diện cha mẹ học sinh. - Chỉ đạo triển khai các hoạt động trong phương án ứng phó thiên tai của trường - Liên hệ với chính quyền địa phương trong trường hợp khẩn cấp đặc biệt là thiếu nước ngọt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thống kê thiệt hại và báo cáo tình hình thiệt hại kịp thời, đầy đủ, chính xác. - Kiểm tra và sửa chữa hệ thống nước, khắc phục các hậu quả hạn hán để lại - Có kế hoạch tích nước, tận dụng nguồn nước mưa, tránh sử dụng nước lãng phí và sai mục đích - Thu thập thông tin gia đình học sinh trong thời gian thiên tai diễn ra; thăm hỏi, động viên gia đình học sinh bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT hạn hán		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
2	Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đoàn đội	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo hạn hán, các chỉ đạo ứng phó thiên tai và thông báo kịp thời đến học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh - Tham gia bảo vệ các nguồn nước; Lưu trữ nước ngọt để ứng phó với hạn hán - Hướng dẫn học sinh sử dụng nước tiết kiệm, kỹ năng phòng chống chống nắng nóng, hạn hán 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn học sinh những việc nên làm, không nên làm khi hạn hán xảy ra. - Liên lạc với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để đưa đón các em về nhà khi có lệnh nghỉ học của trường. - Quản lý sĩ số lớp học và trực theo dõi hạn hán 24/24 theo phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thống kê thiệt hại và báo cáo tình hình thiệt hại kịp thời, đầy đủ, chính xác. - Tham gia kiểm tra và sửa chữa hệ thống nước, khắc phục các hậu quả hạn hán để lại - Tham gia các hoạt động tiếp nhận và cấp phát cứu trợ nếu có trong trường học. - Thu thập thông tin gia đình học sinh trong thời gian thiên tai diễn ra; thăm hỏi, động viên gia đình học sinh bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT hạn hán		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
3	Học sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo hạn hán trên loa phát thanh, thông tin đại chúng (tivi, radio), trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức - Tùy theo sức và khả năng hỗ trợ gia đình bảo vệ các nguồn nước, kiểm tra các đường ống nước, vòi nước, đồng thời không xả rác gây ô nhiễm; Dự trữ nước trong các vật dụng như xô, chậu, lu, vại. Chú ý che đậy cẩn thận để tránh nhiễm bẩn; Cùng gia đình dự trữ hạt giống và thức ăn cho gia đình cũng như vật nuôi vì trong mùa hạn hán, cây cối hoa màu phát triển rất khó khăn - Thực hành sử dụng nước tiết kiệm. Có thể tận dụng nước đã dùng trong sinh hoạt để tưới cây, dội nhà vệ sinh. - Thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên về các việc nên làm, không nên làm đối với hạn hán. - Không tự ý (hoặc nghe người khác) đưa tin 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo hạn hán trên loa phát thanh, thông tin đại chúng (tivi, radio), trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức - Tùy theo sức và khả năng hỗ trợ gia đình đi lấy nước ở nguồn nước an toàn gần nhà - Không sử dụng lãng phí nguồn nước ngọt - Không ăn thức ăn bị ôi thiu, không sử dụng nguồn nước bị ô nhiễm - Giữ gìn vệ sinh cá nhân và gia đình để phòng dịch bệnh - Cẩn thận lửa trong thời gian hạn hán 	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia kiểm tra và sửa chữa hệ thống nước, khắc phục các hậu quả hạn hán để lại - Tiếp tục sử dụng nước tiết kiệm, tránh lãng phí và sai mục đích - Tham gia các hoạt động tiếp nhận và cấp phát cứu trợ nếu có trong trường học. - Không tự ý (hoặc nghe người khác) đưa tin sai sự thật về thiên tai và hoạt động phòng, chống thiên tai lên trang mạng xã hội.

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT hạn hán		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
		sai sự thật về thiên tai và hoạt động phòng, chống thiên tai.		
4	Phụ huynh học sinh, người giám hộ	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo hạn hán trên loa phát thanh, thông tin đại chúng (tivi, radio), trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức - Luôn theo dõi hoặc liên lạc thường xuyên với nhà trường, giáo viên để biết thông tin, thông báo về lịch nghỉ học và tiếp tục học tập sau các đợt hạn hán. - Tăng cường tích trữ nước mưa và sử dụng các trang thiết bị, vật dụng sẵn có để tích trữ nước (bồn, lu nước, thùng nhựa,...); Sử dụng nguồn nước hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; Trồng rừng và bảo vệ rừng - Tham gia các chương trình tập huấn, phổ biến kiến thức về các biện pháp kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi trong điều kiện thiếu nước, hạn hán; 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo hạn hán trên loa phát thanh, thông tin đại chúng (tivi, radio), trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức - Tiếp tục sử dụng nguồn nước hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả - Nhắc nhở trẻ em giữ gìn vệ sinh cá nhân và gia đình để phòng dịch bệnh - Cẩn thận lửa trong thời gian hạn hán - Không nên đốt rơm rạ, các vật phẩm thừa sau thu hoạch 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và sửa chữa hệ thống nước, khắc phục các hậu quả hạn hán để lại - Nhắc nhở trẻ em tiếp tục sử dụng nước tiết kiệm, tránh lãng phí và sai mục đích - Tham gia các hoạt động hỗ trợ trường học khắc phục các hậu quả do hạn hán để lại - Nhắc nhở trẻ em không tự ý (hoặc nghe người khác) đưa tin sai sự thật về thiên tai và hoạt động phòng, chống thiên tai.

STT	Đối tượng	Hoạt động trong PCTT hạn hán		
		Phòng ngừa	Ứng phó	Khắc phục hậu quả
		Điều chỉnh cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi, thủy sản phù hợp với dự báo và diễn biến hạn hán; Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong kỹ thuật canh tác và tưới tiết kiệm		
5	Người lao động trong trường	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo hạn hán, các chỉ đạo ứng phó thiên tai và thông báo kịp thời đến học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh - Tuần tra, bao quát toàn khu vực trường học phát hiện đường ống nước bị rò rỉ, giữ gìn và bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất thiết bị trường học. - Tham gia bảo vệ các nguồn nước; Lưu trữ nước ngọt để ứng phó với hạn hán 	<ul style="list-style-type: none"> - Liên lạc với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để đưa đón các em về nhà khi có lệnh nghỉ học của trường. - Trực theo dõi hạn hán 24/24 theo phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thống kê thiệt hại và báo cáo tình hình thiệt hại kịp thời, đầy đủ, chính xác. - Tham gia kiểm tra và sửa chữa hệ thống nước, khắc phục các hậu quả hạn hán để lại - Tham gia các hoạt động tiếp nhận và cấp phát cứu trợ nếu có trong trường học.

PHẦN 4: PHƯƠNG PHÁP ĐƯA NỘI DUNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

1. Mục tiêu

1.1. Kiến thức PCTT học sinh cần đạt được:

- Nhận biết được các loại hình thiên tai phổ biến của Việt Nam và địa phương.
- Nêu được đặc điểm, điều kiện hình thành và tác hại của các loại hình thiên tai điển hình
- Hiểu được các khái niệm cơ bản trong phòng chống thiên tai: “Thiên tai”, “Rủi ro thiên tai”, “Năng lực phòng chống thiên tai”, “Tình trạng dễ bị tổn thương”
- Xác định được các mối nguy hiểm, rủi ro tại trường/lớp học của mình và trong đời sống hàng ngày; Xác định được “khả năng” và “tình trạng DBTT” của bản thân, gia đình và cộng đồng; Xác định được các đối tượng dễ bị tổn thương trước thiên tai.
- Biết những việc học sinh nên làm/không nên làm để đảm bảo sự an toàn cho bản thân và hỗ trợ những người xung quanh

1.2. Kỹ năng PCTT học sinh cần đạt được:

- Có khả năng phân biệt các loại hình thiên tai thường xảy ra nơi học sinh sinh sống.
- Có kỹ năng xử lý tình huống ở trường/ở nhà/đang đi trên đường khi nghe thông tin cảnh báo thiên tai hoặc có dấu hiệu không an toàn như: tránh nguy hiểm, thoát hiểm, biết di chuyển đến chỗ an toàn, biết cách cầu cứu, làm theo sự chỉ dẫn của người lớn, gọi được số điện thoại cần thiết.
- Có khả năng phối hợp, giúp đỡ các bạn để tránh nguy hiểm và đảm bảo an toàn khi thiên tai xảy ra.
- Đồng thời nâng cao khả năng quan sát, phân tích, tổng hợp và đánh giá về thiên tai, các rủi ro, tác động của thiên tai và các kỹ năng mềm (thuyết trình, lắng nghe, làm việc nhóm...)

1.3. Thái độ của học sinh tham gia vào các hoạt động PCTT ở nhà trường, gia đình, cộng đồng.

- Thể hiện tình cảm, sự quan tâm, chia sẻ với các bạn và những người dễ bị tổn thương, bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

- Có ý thức tuân thủ sự chỉ dẫn của người lớn trong phòng, chống thiên tai.
- Thể hiện ý thức tiết kiệm, sử dụng tài nguyên nước, góp phần bảo vệ môi trường, xây dựng trường học an toàn.

2. Phương pháp đưa nội dung PCTT vào trong hoạt động ngoại khóa

2.1. Nội dung giáo dục thiên tai trong các hoạt động ngoại khóa

- Nhận diện các loại hình hình thiên tai phổ biến của Việt Nam và địa phương.
- Một số khái niệm cơ bản trong thiên tai: Thiên tai, Rủi ro thiên tai, Năng lực phòng chống thiên tai, Tình trạng dễ bị tổn thương, Đối tượng dễ bị tổn thương.
- Những việc học sinh nên làm/không nên làm trong phòng tránh các loại hình thiên tai điển hình tại địa phương.
- Các kiến thức, hoạt động và phương pháp tham gia đánh giá trường học an toàn trong PCTT.
- Các kiến thức, kỹ năng xử lý tình huống ở trường/ở nhà/đang đi trên đường khi nghe thông tin cảnh báo thiên tai hoặc có dấu hiệu không an toàn.
- Hiểu rõ phương án ứng phó thiên tai của trường; Biết cách liên lạc, cung cấp thông tin cho giáo viên, Tổ công tác PCTT trường, lực lượng của địa phương

2.2. Một số hình thức tổ chức đưa nội dung PCTT vào hoạt động ngoại khóa

2.2.1. Sử dụng tài liệu trực quan

a. Mục đích, ý nghĩa:

Tài liệu trực quan luôn được sử dụng tích cực trong dạy học ở các bậc học bởi nó phù hợp với đặc điểm tư duy trực quan của học sinh và tạo cho học sinh những biểu tượng và hình thành các khái niệm trên cơ sở trực tiếp quan sát hiện vật đang học hay đồ dùng trực quan minh họa sự vật. Sử dụng tài liệu trực quan trong giáo dục phòng, chống thiên tai cho học sinh nhằm mục đích:

- Cung cấp cho học sinh biểu tượng rõ ràng về các loại thiên tai: đặc điểm, quá trình hình thành, ảnh hưởng của nó đến đời sống con người và môi trường.
- Giúp học sinh hình dung và ghi nhớ được các hành động cần thiết để phòng chống thiên tai, ứng xử khi có thiên tai xảy ra, từ đó có thể ứng dụng trong thực tiễn.
- Rèn cho học sinh một số kỹ năng: kỹ năng nhận thức (quan sát, dự đoán, suy luận), kỹ năng giải quyết vấn đề (biết cách ứng phó với từng loại thiên tai và biến

đổi khí hậu), kĩ năng giao tiếp (trao đổi, bàn luận về thiên tai, chia sẻ về các hình ảnh, đoạn phim được xem).

- Khởi gợi hứng thú cho học sinh tìm hiểu về thiên tai.
- Giáo dục cho học sinh sự cảm thông, chia sẻ với những người dân vùng bị thiên tai.

b. Phân loại tài liệu trực quan:

- Tranh ảnh: Tranh ảnh bao gồm tranh vẽ, ảnh chụp về cảnh thiên tai, về cuộc sống và con người khi phòng, chống thiên tai. Tranh ảnh phải rõ ràng, nội dung chân thực, dễ hiểu, và phù hợp với độ tuổi.

- Mô hình: Mô hình được làm từ các vật liệu dễ tìm kiếm, giá thành rẻ, được gia công chắc chắn, nếu mua, giáo viên nên chọn loại chất liệu bền bằng nhựa dẻo hay gỗ, kết cấu vững chắc để có thể dùng được lâu dài. Mô hình nên có tính động: có màu sắc, âm thanh, ánh sáng và có thể chuyển động được để thu hút chú ý của học sinh đồng thời khắc sâu biểu tượng cho học sinh.

- Phim: Phim có ưu thế trong giáo dục về thiên tai cho học sinh vì nó miêu tả được diễn biến, sự hình thành của mỗi loại thiên tai; tái hiện được ảnh hưởng của thiên tai đến con người. Các loại hình phim có giá trị và phù hợp để sử dụng trong giáo dục về phòng, chống thiên tai cho trẻ là phim tài liệu, phim khoa học. Việc lựa chọn phim cho học sinh xem cần quan tâm đến nội dung thông tin chính xác và chất lượng hình ảnh, âm thanh rõ nét, sinh động, tốc độ vừa phải.

c. Cách sử dụng tài liệu trực quan

Bước 1: Xác định mục đích

Mục đích sử dụng tài liệu trực quan được xác định dựa trên mục tiêu giáo dục về phòng, chống thiên tai trong mỗi hoạt động cụ thể. Mục đích sử dụng tài liệu trực quan nhằm cung cấp tri thức, hình thành biểu tượng cho học sinh về phòng, chống thiên tai.

Bước 2: Lựa chọn và chuẩn bị tài liệu trực quan





Lựa chọn tài liệu trực quan được căn cứ vào mục đích sử dụng, tùy theo ưu thế của mỗi loại tài liệu và sự phù hợp của nó với đặc điểm tâm lí lứa tuổi học sinh. Sau khi đã sưu tầm, lựa chọn được tài liệu trực quan phù hợp, giáo viên cần sắp xếp lại một cách hệ thống đối với tranh ảnh hoặc cắt ghép, chỉnh sửa về âm thanh đối với phim, điều đó giúp giáo viên chủ động hơn khi sử dụng các loại tài liệu này trong các hoạt động cụ thể. Có những loại tài liệu trực quan không có sẵn, giáo viên

cần biết cách tự tạo ra cho phù hợp với mục đích sử dụng, chẳng hạn mô hình núi lửa, mô hình nhà cửa khu dân cư bị ngập lụt. Các tranh ảnh được dùng để minh họa các bước xử lý khi có thiên tai cần được suy nghĩ và lựa chọn từ ngữ ngắn gọn và hình ảnh đơn giản, có tính biểu trưng dưới dạng “Tiêu lệnh” để học sinh dễ nhớ, dễ thuộc.

Bước 3: Sử dụng tài liệu trực quan

Tài liệu trực quan có thể được sử dụng như là một phương pháp chính trong hoạt động giáo dục về biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai hoặc hỗ trợ cho các phương pháp khác (giải thích, chỉ dẫn, sử dụng thảm họa thiên tai đã xảy ra trong lịch sử). Nếu tài liệu trực quan được sử dụng là phương pháp chính, giáo viên có thể tổ chức quan sát, xem phim và kết hợp đàm thoại trong và sau khi quan sát, xem phim. Giáo viên cũng cần tạo cơ hội cho học sinh được tự quan sát và chia sẻ cùng nhau, đặt câu hỏi cho cô và các bạn. Nếu tài liệu trực quan được sử dụng hỗ trợ cho các phương pháp khác, giáo viên cần chú ý đến nội dung của tài liệu và thời điểm sử dụng cho phù hợp.

Bảng 3 - Nguồn tài liệu trực quan tham khảo phục vụ phòng chống bão, lũ, hạn hán của Tổng cục Phòng chống thiên tai

Loại tài liệu trực quan	Địa chỉ truy cập khai thác các tài liệu phòng chống bão, lũ, hạn hán					
	BÃO		LŨ		HẠN HÁN	
1. Tờ rơi hướng dẫn	https://phongchongthientai.mard.gov.vn/Pages/Truyen-thong-pctt.aspx	 (Quét mã để truy cập)	https://phongchongthientai.mard.gov.vn/Pages/Truyen-thong-pctt.aspx	 (Quét mã để truy cập)	https://phongchongthientai.mard.gov.vn/Pages/Truyen-thong-pctt.aspx	 (Quét mã để truy cập)
	http://chinhhsach.dmptc.gov.vn:8045/tai-lieu-dao-cao-truyen-thong-pt37.html?lang=vi-VN	 (Quét mã để truy cập)	http://chinhhsach.dmptc.gov.vn:8045/tai-lieu-dao-cao-truyen-thong-pt37.html?lang=vi-VN	 (Quét mã để truy cập)	http://chinhhsach.dmptc.gov.vn:8045/tai-lieu-dao-cao-truyen-thong-pt37.html?lang=vi-VN	 (Quét mã để truy cập)

	<p>Đường link khai thác tờ rơi:</p> <p>https://drive.google.com/drive/folders/121sY4peoilC_ouLPws4fKFOD3O3AcdNC?usp=sharing</p>	 <p>(Quét mã để truy cập)</p>	<p>Đường link khai thác tờ rơi:</p> <p>https://drive.google.com/drive/folders/10kyq5zBaRL5if70y3RLiQHBAI8863G_T?usp=sharing</p>	 <p>(Quét mã để truy cập)</p>	<p>Đường link khai thác tờ rơi:</p> <p>https://drive.google.com/drive/folders/1mejr-k4zcVviBgGI_MudmiSw6Jwrl-p4?usp=sharing</p>	 <p>(Quét mã để truy cập)</p>
2. Tài liệu truyền hình (video)	<p>Đường link khai thác video:</p> <p>https://drive.google.com/drive/folders/1O51s93MRY2obMnDJ0NtFRSl9BHDo0BJZ?usp=sharing</p>	 <p>(Quét mã để truy cập)</p>	<p>Đường link khai thác video:</p> <p>https://drive.google.com/drive/folders/10sDqsTQowWQSW8snugZFdYxkzfNg9k0r?usp=sharing</p>	 <p>(Quét mã để truy cập)</p>	<p>Đường link khai thác video:</p> <p>https://drive.google.com/drive/folders/1mejr-k4zcVviBgGI_MudmiSw6Jwrl-p4?usp=sharing</p>	 <p>(Quét mã để truy cập)</p>
3. Tài liệu phát thanh (audio)	<p>Đường link khai thác audio:</p> <p>https://drive.google.com/drive/folders/1ZgGcy3Y5</p>		<p>Đường link khai thác audio:</p> <p>https://drive.google.com/drive/folders/10nytTD1E</p>		<p>Đường link khai thác audio:</p> <p>https://drive.google.com/drive/folders/1mejr-</p>	

	<u><i>o1jS0ZRZfTHYv</i></u> <u><i>VRu_fv-</i></u> <u><i>bVw?usp=sharin</i></u> <u><i>g</i></u>	<i>(Quét mã để truy cập)</i>	<u><i>FFlH3zyuyoYp2</i></u> <u><i>Xklxjd_Rsz?usp</i></u> <u><i>=sharing</i></u>	<i>(Quét mã để truy cập)</i>	<u><i>k4zcVviBgGI_M</i></u> <u><i>udmiSw6Jwrl-</i></u> <u><i>p4?usp=sharing</i></u>	<i>(Quét mã để truy cập)</i>
--	---	------------------------------	---	------------------------------	---	------------------------------

2.2.2. Sử dụng trò chơi

a. Mục đích, ý nghĩa:

Trò chơi có ý nghĩa lớn đối với sự phát triển của học sinh, không những củng cố tri thức, rèn luyện kỹ năng mà còn làm giàu trí tưởng tượng, sáng tạo của học sinh. Trò chơi củng cố kiến thức, kỹ năng về phòng, chống thiên tai cho học sinh hướng tới những mục đích sau đây:

- Củng cố kiến thức cho người học về thiên tai và phòng, chống thiên tai, đặc biệt là những loại thiên tai hay xảy ra ở địa phương nơi học sinh sinh sống.
- Luyện tập cho học sinh kỹ năng phòng chống thiên tai khi có thiên tai xảy ra.
- Hình thành ở học sinh ý thức bảo vệ môi trường để giảm thiểu rủi ro thiên tai.

b. Phân loại trò chơi giáo dục PCTT:

- Trò chơi học tập là trò chơi có nội dung và luật chơi có sẵn do người lớn nghĩ ra, trong đó mọi hành động của người học được điều khiển bởi nhiệm vụ và luật chơi. Cấu trúc của trò chơi học tập quy định rõ nhiệm vụ nhận thức, luật chơi và hành động chơi. Trò chơi học tập có tác dụng củng cố, làm chính xác, mở rộng biểu tượng của học sinh về thiên tai (tên gọi, đặc điểm, nguyên nhân, hậu quả, cách phòng, tránh).

- Trò chơi vận động mang tính tự nhiên, có liên quan đến hành động bất chước hành vi động vật, hoạt động của người lớn, mô phỏng đặc điểm của sự vật, hiện tượng khi phòng, chống thiên tai. Trò chơi vận động có tác dụng củng cố, làm sâu sắc hơn những dấu hiệu đặc trưng của loại thiên tai, hoạt động của con người trong phòng chống thiên tai; giúp học sinh thay đổi trạng thái cơ thể, giải tỏa căng thẳng về trí tuệ.

- Trò chơi đóng vai là trò chơi trong đó học sinh sắm một vai chơi nhất định trong đời sống. Trò chơi có nội dung mô phỏng lại hoạt động phòng chống thiên tai của con người.

c. Hướng dẫn sử dụng:

- Bước 1: Lập kế hoạch sử dụng trò chơi: Trò chơi được sử dụng khi nào, trong hoạt động nào, địa điểm tổ chức ở đâu, quy mô tổ chức,...

- Bước 2: Tổ chức cho học sinh chơi, bao gồm: Hướng dẫn chơi; cho học sinh chơi và quan sát; đánh giá kết quả chơi.

* Yêu cầu đối với việc sử dụng trò chơi

- Trò chơi được thiết kế phù hợp với khả năng của học sinh,
- Đồ dùng, đồ chơi phong phú, an toàn, thẩm mỹ nhưng tiết kiệm chi phí,
- Học sinh hứng thú trong suốt quá trình chơi.
- Tôn trọng ý tưởng của học sinh và khuyến khích học sinh sáng tạo khi chơi.

*(Giới thiệu trò chơi: “Rung chuông vàng” tại **Phụ lục I**)*

2.2.3. Dự án tìm hiểu, trải nghiệm về thiên tai

a. Mục đích, ý nghĩa:

- Học sinh tự tìm hiểu, trang bị kiến thức về thiên tai, PCTT dưới sự định hướng, giúp đỡ của thầy cô.
- Phát triển ở học sinh một số kỹ năng nhận thức: quan sát, phân tích, phân loại, tổng hợp và các kỹ năng thực hiện dự án nghiên cứu cùng nhau: làm việc nhóm, thuyết trình, ghi chép,...
- Kích thích và duy trì hứng thú cho học sinh trong suốt quá trình tham gia dự án.

b. Phân loại dự án tìm hiểu trải nghiệm về thiên tai:

- Dự án tài liệu: sưu tầm tranh ảnh, sách báo, làm báo tường, xem phim tài liệu, làm phim tài liệu về thiên tai.
- Dự án nghệ thuật: vẽ tranh tuyên truyền cách phòng chống thiên tai, biểu diễn nghệ thuật (kịch, vè, múa hát,...);
- Dự án trải nghiệm: trồng cây, chuẩn bị lương thực đồ dùng cần thiết, quyên góp giúp đỡ đồng bào vùng bị thiên tai, dã ngoại tìm hiểu về thiên nhiên, hoạt động phòng chống thiên tai tại địa phương.

c. Cách thực hiện dự án

Bước 1: Lựa chọn dự án

Giáo viên đàm thoại với học sinh về các loại hình thiên tai quen thuộc, hay xảy ra ở địa phương, giúp các em tìm ra điều mà mình thích làm nhất để tìm hiểu về loại thiên tai đó, từ đó quyết định dự án học sinh sẽ làm dựa trên khả năng của trẻ.

Bước 2: Chuẩn bị cho dự án

Giáo viên tạo môi trường và các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện dự án của học sinh. Khuyến khích học sinh tạo ra hoặc mang từ nhà đến những vật dụng, nguyên liệu có sẵn. Đồng thời, giáo viên cũng cần trang bị cho học sinh một số kỹ năng nhất định trước khi tham gia dự án: ví dụ kỹ năng tạo hình, kể chuyện,... Khuyến khích sự tham gia của phụ huynh cũng là việc làm cần thiết để chuẩn bị cho dự án của học sinh đạt kết quả tốt.

Bước 3: Điều khiển học sinh trong quá trình thực hiện dự án

Khi học sinh thực hiện dự án là lúc học sinh chiếm vai trò chủ động, độc lập lĩnh hội những tri thức, kỹ năng cần thiết về thiên tai và phòng chống thiên tai. Giáo viên là người quan sát, hỗ trợ học sinh hoạt động và giúp học sinh tự rút ra kinh nghiệm cho bản thân sau dự án. Giáo viên có thể sử dụng hành động mẫu, chơi cùng học sinh, hoặc dùng lời gợi ý để định hướng cho học sinh trong hoạt động.

Bước 4: Tạo cơ hội cho học sinh chia sẻ kết quả của dự án

Sản phẩm của dự án học sinh thực hiện cần được trưng bày, hoặc trình bày trước các bạn, thậm chí trước phụ huynh và công chúng. Điều này giúp học sinh có cơ hội thể hiện những hiểu biết của mình về thiên tai và truyền tải thông điệp rộng rãi đến mọi người xung quanh. Khi trình bày sản phẩm cũng là lúc học sinh được một lần nữa khắc sâu lại những ấn tượng, hiểu biết về thiên tai mà học sinh đã thu thập, nghiên cứu, lĩnh hội được.

* Yêu cầu đảm bảo an toàn trong các hoạt động dã ngoại trải nghiệm:

- Xem xét dự báo thời tiết và cảnh báo thiên tai trước khi tổ chức
- Lựa chọn địa điểm an toàn không nằm trong vùng nguy hiểm
- Cung cấp cho học sinh một số thông tin, cách thức phòng tránh, kỹ năng nhận diện một số loại hình thiên tai (sạt lở, đông lở, sét) và những việc nên và không nên làm trong chuyến dã ngoại nhằm đảm bảo an toàn cho bản thân và giúp đỡ những người xung quanh.
- Hoạt động không quá sức, không nguy hiểm với học sinh.
- Các trang thiết bị, đồ dùng đủ cho số lượng học sinh.
- Tiết kiệm chi phí khi tổ chức.

*(Giới thiệu một số dự án về thiên tai của học sinh: Làm phim tài liệu về lũ lụt; Vẽ tranh; Viết văn/Thi viết văn tại **Phụ lục I**)*

2.2.4. Sử dụng hoạt động diễn tập

a. Mục đích, ý nghĩa:

Hoạt động diễn tập có vai trò quan trọng đối với việc rèn luyện kỹ năng phòng tránh thiên tai cho học sinh. Sử dụng hoạt động diễn tập cho học sinh thực hành cách phòng chống thiên tai nhằm mục đích cụ thể sau:

- Củng cố, làm chính xác biểu tượng về các loại hình thiên tai thường xảy ra.
- Luyện tập kỹ năng phòng, tránh thiên tai cho học sinh trong những tình huống cụ thể.
- Tạo cơ hội cho học sinh được trải nghiệm thực tế và chuẩn bị tâm thế cho học sinh khi thiên tai xảy ra.
- Trang bị cho học sinh kỹ năng cần thiết khi đi sơ tán: chia sẻ đồ ăn, nước uống, sử dụng tiết kiệm thực phẩm, không hoảng loạn khi có biến cố, biết chờ đến lượt khi nhận đồ cứu tế, viện trợ,...

b. Cách tổ chức hoạt động diễn tập:

Bước 1: Xác định mục đích của hoạt động diễn tập. Giáo viên cần xác định rõ hoạt động diễn tập nhằm củng cố tri thức, kỹ năng nào về thiên tai cho học sinh, tri thức, kỹ năng đó có cần thiết và phù hợp với học sinh hay không.

Bước 2: Chuẩn bị điều kiện diễn tập Dựa vào mục đích, loại hình thiên tai, quy mô tổ chức để chuẩn bị những điều kiện cần thiết như: trang phục, dụng cụ phù hợp, đảm bảo an toàn, địa điểm diễn tập, tạo khung cảnh hợp lý mô phỏng cảnh tượng thiên tai sẽ xảy ra.

Bước 3: Học sinh thực hiện diễn tập. Giáo viên giới thiệu hoạt động và hướng dẫn học sinh thông qua đàm thoại và làm mẫu. Sau đó giao nhiệm vụ cho học sinh. Khi học sinh luyện tập, giáo viên quan sát và hỗ trợ khi cần thiết. Trong quá trình diễn tập, giáo viên có thể tạo tình huống để học sinh xử lý khi có thiên tai xảy ra. Đặc biệt chú ý những tình huống về mối quan hệ giữa người với người trong thiên tai để giúp học sinh hiểu rằng luôn phải đoàn kết, nhường nhịn, chia sẻ trong khó khăn hoạn nạn.

Bước 4: Tổng kết kinh nghiệm. Giáo viên tạo cơ hội cho học sinh chia sẻ cảm nhận và ấn tượng của mình về buổi diễn tập, trên cơ sở đó giúp học sinh khắc sâu tri thức và kỹ năng đã lĩnh hội được.

Yêu cầu của việc sử dụng hoạt động diễn tập

- Hoạt động không quá sức, không nguy hiểm với học sinh.
- Các trang thiết bị, đồ dùng đủ cho số lượng học sinh.
- Tiết kiệm chi phí khi tổ chức.

PHẦN 5 – PHỤ LỤC

Phụ lục 1 – Một số phương pháp và kỹ năng đưa nội dung phòng chống thiên tai trong các hoạt động ngoại khóa

- 1. Bài giảng, chiếu phim về thiên tai**
- 2. Vẽ tranh**
- 3. Viết văn/Thi viết văn**
- 4. Làm túi dụng cụ khẩn cấp**
- 5. Dự án làm phim tài liệu về lũ lụt**
- 6. Trò chơi “Rung chuông vàng”**

1. Bài giảng, chiếu phim về thiên tai

a. Mục đích:

- Học sinh hiểu được thiên tai và tác động của thiên tai lên cuộc sống và môi trường.
- Học sinh hiểu được cơ chế hình thành thiên tai.
- Nâng cao nhận thức cho học sinh để chủ động PCTT.



Hoạt động chiếu phim thiên tai tại THCS Vinh Thanh, Phú vang, Huế

b. Chuẩn bị :

- Phần powerpoint cho bài giảng.
- Phim về thiên tai
- Hình ảnh về thiên tai và các tác động.
- Một số câu hỏi kiểm tra (trắc nghiệm) và thảo luận.

c. Thực hiện:

- Cung cấp cho học sinh tài liệu về thiên tai.
- Dùng bản đồ để chỉ cho học sinh biết những vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai.
- Chiếu phim để giúp học sinh nhìn thấy được những ảnh hưởng của thiên tai.
- Đối với học sinh THCS, THPT hoạt động theo nhóm và thuyết trình sẽ giúp khắc sâu thêm những kiến thức về thiên tai.

Giáo viên có thể tham khảo nguồn tư liệu phim và hình ảnh về thiên tai trên website của Tổng cục phòng chống thiên tai tại **Bảng 3**

2. Vẽ tranh

a. Mục đích:

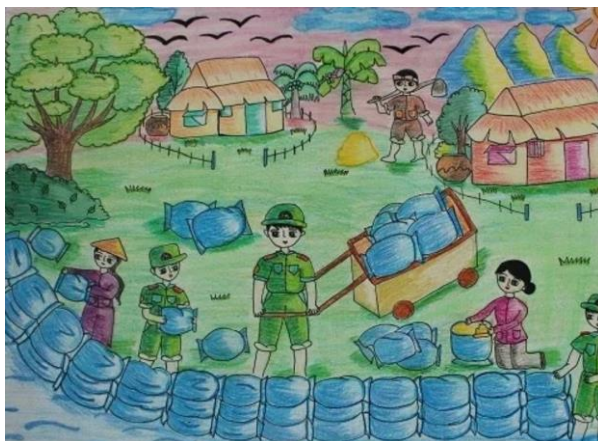
- Tăng cường nhận thức về thiên tai thông qua hoạt động vẽ tranh.
- Chia sẻ kinh nghiệm đối phó với thiên tai.

b. Chuẩn bị:

Yêu cầu học sinh chuẩn bị đề tài liên quan đến thiên tai

c. Thực hiện:

Học sinh vẽ tranh có chủ đề liên qua tới thiên tai sau đó giáo viên chọn những bức vẽ đẹp để trưng bày



3. Viết văn/Thi viết văn

a. Mục đích:

- Tăng cường nhận thức về thiên tai bằng cách viết văn
- Phổ biến các kinh nghiệm liên quan tới thiên tai

b. Chuẩn bị:

- Yêu cầu học sinh chuẩn bị các chủ đề liên quan đến thiên tai
- Chuẩn bị các đoạn phim và tranh ảnh về các loại thiên tai khác nhau

c. Thực hiện:

- Học sinh viết các bài văn liên quan đến thiên tai như Thiên tai; Ảnh hưởng của thiên tai; Tầm quan trọng của công tác chuẩn bị; Sự phối hợp giữa mọi người...

- Sau đó giáo viên lựa chọn những bài viết tốt để trình bày trước toàn trường hoặc phát thanh.



4. Làm túi dụng cụ khẩn cấp

Trong trường hợp khẩn cấp, chúng ta phải nhanh chóng sơ tán ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Chúng ta thường chỉ có đủ thời gian để mang đi những vật dụng cần thiết nhất. Túi dụng cụ khẩn cấp sẽ đựng các vật dụng hữu ích giúp chúng ta sống sót....

Mục đích và tầm quan trọng của dụng cụ khẩn cấp:

- Xác định được những vật dụng cần thiết trong trường hợp khẩn cấp
- Nâng cao ý thức chuẩn bị ứng phó với những trường hợp khẩn cấp
- Tăng cường kỹ năng chuẩn bị một số vật dụng trong quỹ tiền có hạn

Gợi ý các vận dụng cần thiết:

- Thuốc và túi cứu thương, đèn pin, pin, thực phẩm khô, nước sạch, diêm hoặc bật lửa, giấy tờ quan trọng của gia đình, bát, đũa, thìa và một số dụng cụ cá nhân...



a. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa các vật dụng với giá tiền
- Chuẩn bị Thẻ minh họa các vật dụng với giá tiền
- Máy tính

b. Thực hiện:

- Giáo viên giải thích tầm quan trọng của công tác chuẩn bị những đồ dùng cần thiết cho trường hợp khẩn cấp

- Chia học sinh thành các nhóm; Phát các tấm thẻ minh họa vật dụng; Hướng dẫn học sinh thảo luận để lựa chọn những đồ dùng cần thiết, có thể căn cứ vào mức độ cần thiết trong tình huống khẩn cấp và kinh phí; Yêu cầu học sinh sắp xếp thứ tự ưu tiên các đồ dùng, lựa chọn những thứ cần thiết nhất

- Các nhóm trình bày và giải thích lý do tại sao lại chọn những vật dụng đó; Các nhóm khác đặt câu hỏi; Đánh giá phần trình bày và tóm tắt lại những đồ dùng cần thiết.

5. Dự án làm phim tài liệu về lũ lụt

a. Mục đích:

- Học sinh hiểu được thiên tai và tác động của thiên tai lên cuộc sống và môi trường.
- Học sinh hiểu được cơ chế hình thành thiên tai.
- Nâng cao nhận thức cho học sinh để chủ động phòng tránh thiên tai.

b. Chuẩn bị:

- Mô hình tivi khổ A3, có màn hình bằng bìa cứng, có khe hở để rút tranh ra và cho tranh mới vào.
- Giấy bìa A3
- Mẫu báo, hình ảnh về lũ lụt

b. Cách làm:

Giáo viên cho học sinh làm việc nhóm, xem các thông tin về lũ lụt trong mẫu báo và hình ảnh, sắp xếp và dán chúng vào tờ bìa A3 theo nội dung: nguyên nhân của lũ lụt, tác hại của lũ lụt, cách phòng, chống lũ lụt. Sau đó, các nhóm thực hành thuyết minh kết hợp sử dụng chiếc tivi cô đã làm để tạo thành thước phim tài liệu và trình bày cho các bạn xem.

6. Trò chơi “Rung chuông vàng”

6.1. Mục tiêu

- Tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về phòng, chống thiên tai cho học sinh, qua đó nâng cao nhận thức, ý thức và kỹ năng ứng phó với thiên tai cho các em ở trường học và gia đình và xã hội.

- Tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh, tăng cường tinh thần đoàn kết, thúc đẩy sự giao lưu, học hỏi về kiến thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai cho học sinh.

6.2. Tổ chức trong phạm vi trong lớp học

a. Chuẩn bị:

- Trang trí lớp học để chuẩn bị cho trò chơi “Rung chuông vàng”.
- Bảng nhỏ, khăn lau, giấy A4, Bút viết, phần thưởng cho học sinh
- Bộ câu hỏi và đáp án cho trò chơi “Rung chuông vàng”:
- Di chuyển bàn ghế để học sinh có thể ngồi theo hàng ở trên sàn lớp học.

b. Cách làm:

- Phát cho mỗi học sinh 1 bảng nhỏ và khăn lau bảng hoặc phát cho mỗi học sinh 15 tờ giấy và bút viết. Mời 1-2 học sinh xung phong làm trọng tài trong trò chơi này.

- Giáo viên hướng dẫn cách chơi:

+ Khi đọc câu hỏi, học sinh sẽ có 10-15 giây để suy nghĩ và viết câu trả lời của mình lên bảng hoặc giấy đã được phát trước đó và giơ cao lên đầu. Sau 10-15 giây, trọng tài sẽ công bố đáp án cho mỗi học sinh, học sinh nào có câu trả lời sai sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.

+ Nếu như nhiều học sinh bị loại khỏi cuộc chơi quá, có thể yêu cầu người đại diện hoàn thành một phần thi cứu trợ để đưa những học sinh đã bị loại khỏi cuộc chơi trở lại với sân thi đấu.

+ Ngoài ra có thể sử dụng sự hỗ trợ của bạn bè, khi trên sàn chỉ còn 2-3 học sinh.

- Giáo viên tổ chức chơi:

+ Đọc từng câu hỏi một. Sau mỗi câu hỏi, yêu cầu một hoặc một vài học sinh giải thích cho câu trả lời của mình và người hướng dẫn có thể bổ sung thông tin nếu cần thiết.

+ Kết thúc trò chơi: Giáo viên chốt lại nội dung kiến thức chính được chuyển tải qua trò chơi và phát phần thưởng cho học sinh “rung được chuông vàng”. Ngoài ra có thêm các giải nhì, ba và giải khuyến khích.

6.3. Tổ chức phạm vi cấp trường

a. Chuẩn bị:

- Sân thi đấu, âm thanh, ánh sáng.
- Bảng nhỏ, khăn lau, Bút viết.
- Phần thưởng cho học sinh.
- Bộ câu hỏi và đáp án cho trò chơi “Rung chuông vàng”:
- Thiết kế băng rôn, pano, sơ đồ vị trí sân thi đấu

b. Cách làm:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình: Xác định thời gian, địa điểm; Đối tượng tham gia; Hình thức cuộc thi (Vòng sơ khảo, vòng chung khảo); Thành phần tham dự, khách mời; Chương trình vòng chung khảo; Giải thưởng vòng chung khảo; Thành lập Ban tổ chức cuộc thi; Ban giám khảo hội thi, Ban giám sát và phân công nhiệm vụ; Thiết kế sơ đồ Bố trí sân thi đấu; Thễ lệ cuộc thi.

- Tổ chức thi



Cuộc thi Rung chuông vàng “Cùng em phòng chống thiên tai, kiến tạo tương lai bền vững” tổ chức tại trường THCS Đỗ Thúc Tịnh, huyện Hoà Vang, thành phố

Đà Nẵng năm 2022

+ Vòng sơ loại: Các lớp tổ chức ôn tập cho học sinh theo bộ câu hỏi và tài liệu do Ban tổ chức cung cấp; giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh tranh tài nội bộ theo thời gian tự bố trí của lớp để lựa chọn một số học sinh đại diện cho lớp tham dự vòng chung kết toàn trường.

+ Vòng chung kết:

- Học sinh vượt qua vòng sơ loại thì sẽ lọt vào vòng chung kết; tổng số học sinh lọt vào vòng chung kết là 100 em/tổng số khối lớp.

- Bắt đầu cuộc thi 100 em thí sinh được bố trí ngồi vào một sàn thi đấu hình caro được đánh số báo danh và theo kích thước quy định.

- Các thí sinh sẽ thi đấu theo hình thức người dẫn chương trình hỏi, thí sinh viết câu trả lời lên bảng nhỏ cấp riêng cho mỗi thí sinh; chương trình thi đấu sẽ lần lượt đưa ra bộ 20 câu hỏi chính thức chia thành 3 chặng tương ứng với 3 cấp độ khó khác nhau; thí sinh được phép suy nghĩ và viết câu trả lời lên bảng trong vòng 10 giây theo tín hiệu bấm giây của Ban tổ chức, thí sinh nào đưa ra câu trả lời sau 10 giây là phạm quy, kết quả trả lời không được tính và bị loại để đảm bảo sự công bằng cho các thí sinh khác (thí sinh được ngồi lại trên sàn là thí sinh đưa ra câu trả lời đúng và không phạm quy).

Chặng 1 - Cấp độ dễ (05 câu hỏi): Các thí sinh thi đấu trên sàn, thí sinh nào phạm quy hoặc đưa ra đáp án sai lập tức được Tổ giám sát mời rời khỏi sàn đấu.

Chặng 2 - Cấp độ trung bình và khó (10 câu hỏi bao gồm 5 câu hỏi mức độ trung bình, 5 câu hỏi mức độ khó)

- Các thí sinh thi đấu trên sàn, thí sinh nào phạm quy hoặc đưa ra đáp án sai lập tức được Tổ giám sát mời rời khỏi sàn đấu.

- Trong chặng này, khi sàn đấu còn lại ít hơn 20% tổng số thí sinh tham dự, Ban tổ chức sẽ đưa ra Gói cứu trợ số 1. Gói cứu trợ gồm 10 thầy, cô của trường sẽ tham gia một trò chơi vận động nhỏ theo luật quy định để quyết định số lượng thí sinh được quay trở lại sàn thi đấu (theo hình thức bốc thăm ngẫu nhiên).

- Tổng kết và trao giải cuộc thi

Chặng 3 - Cấp độ rất khó (05 câu hỏi rất khó)

- Các thí sinh thi đấu trên sàn, thí sinh nào phạm quy hoặc đưa ra đáp án sai lập tức được Tổ giám sát mời rời khỏi sàn đấu.

- Trong chặng này, gói cứu trợ số 2 chỉ dành cho thí sinh cuối cùng trên sàn đấu và được sử dụng một lần duy nhất. Bất kì câu hỏi nào thí sinh cần trợ giúp thí sinh này sẽ giơ cờ cứu hộ, khán giả bao gồm các thầy cô, các bạn học sinh sẽ phi máy bay có ghi đáp án vào sàn đấu (trừ các bạn thí sinh đã bị loại không được phi máy bay). Thí sinh được chọn 5 chiếc máy bay để tham khảo đáp án và trả lời.

- Trong trường hợp sau câu hỏi số 20, vẫn còn hơn một thí sinh ở lại trên sàn đấu, các thí sinh sẽ tiếp tục trả lời một số câu hỏi phụ và cũng theo luật thời gian suy nghĩ trả lời không được quá 10s, cho đến khi còn lại một thí sinh.

- Thí sinh nào trả lời đúng 20 câu hỏi cuối cùng (hoặc trả lời thêm một số câu hỏi phụ để lựa chọn người chiến thắng cuối cùng) là người chiến thắng và được bước lên Rung chuông vàng. Trong trường hợp các thí sinh dừng bước khi chưa hoàn thành bộ 20 câu hỏi thì người cuối cùng trên sàn đấu được ghi nhận là người chiến thắng



Trao giải cuộc thi Rung chuông vàng “Cùng em phòng chống thiên tai, kiến tạo tương lai bền vững” tổ chức tại trường THCS Đỗ Thúc Tịnh, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng năm 2022